

## Hồi thứ mười một

## Phong Trần Khốn Đốn

Dương Quá chạy được hai bước, thì đột nhiên một luồng gió mạnh ào qua phía trên đầu, có một người bay qua đầu chàng, đứng chắn giữa chàng và Ngũ xú, cười, nói:

- Ngủ giấc vừa rồi sướng ghê!

Chính là “Cửu chỉ thần cái” Hồng Thất Công.

Dương Quá mừng khôn xiết, Ngũ xú thì kinh hãi thất sắc.

Nguyên Hồng Thất Công ban đầu nằm trên tuyết ngủ thiếp đi thật, đến khi bị Ngũ xú đập trúng người một cái, lão liền tỉnh giấc. Lão cố ý thử xem chàng thiếu niên có giữ đúng cái hẹn ba ngày hay không, mỗi lần Dương Quá tới thăm dò hơi thở của lão, lão lại nín thở giả chết. Cho đến tận bây giờ, lão mới đứng sừng sững chỗ đầu đường hẹp, hiển lộ thần uy. Tay trái khoát một nửa vòng tròn, tay phải đẩy ra một chưởng, chính là chiêu “Cang long hữu hối” trong “Hàng long thập bát chưởng”. Đại xú không kịp tránh, biết rõ là không được tiếp chưởng này, song hai tay vẫn buộc phải cùng đưa ra, dồn lực chống đỡ.

Hồng Thất Công chưởng lực thu phát tùy ý, chỉ mới sử dụng một thành kinh lực, Đại xú đã cảm thấy hai cánh tay tê chôn, ngực đau tức. Nhị xú thấy thế nguy của Đại xú, sợ chưởng lực của Hồng Thất Công đẩy hẳn xuống vực sâu, vội đưa hai bàn tay đẩy vào sau lưng Đại xú. Hồng Thất Công gia tăng chưởng lực, Nhị xú phải ngã người ra sau, suýt ngã ngựa. Tứ xú đứng sau giơ tay ra đỡ, chưởng lực của Hồng Thất Công truyền tới Tứ xú, rồi truyền tới Tam xú, từ Tam xú truyền tới người Ngũ xú. Năm tên ấy chạy không được, tránh không được, chỉ trong giây lát sẽ bị Hồng Thất Công vận lực vào một chưởng mà đánh chết.

Hồng Thất Công cười, nói:

- Năm đứa các ngươi tác ác đa đoan, hôm nay được lão khiêu hóa dùng một chưởng đánh chết, tưởng cũng được nhắm mắt đó.

Năm tên cố bám chân cho chắc, hợp lực chống chọi đơn chưởng của Hồng Thất Công, chỉ cảm thấy áp lực càng lúc càng nặng, ngực đau tức, muốn thở một hơi cũng càng lúc càng khó hơn.

Hồng Thất Công đột nhiên kêu “A” một tiếng đầy vẻ kinh dị, thu hồi tám phần kinh lực, nói:

- Nội công của các người rất khá, sư phụ của các người là ai vậy?

Đại xú hai tay chống đỡ đơn chưởng của lão, vừa thở hổn hển vừa nói:

- Chúng tiểu nhân... là... môn hạ của... sư phụ Đạt Nhĩ Ba.

Hồng Thất Công lắc đầu, nói:

- Đạt Nhĩ Ba à? Chưa từng nghe qua. Hừ, nội lực của các người có thể truyền tiếp cho nhau, công phu ấy khá lắm.

Dương Quá nghĩ thầm: “Được Hồng lão tiên bối khen như vậy tức là khá thật; nhưng sao mình thấy năm tên kia cũng tầm thường, chẳng tên nào đánh hơn mình”.

Hồng Thất Công lại nói:

- Các người thuộc môn phái nào?

Đại xú nói:

- Sư phụ của chúng tiểu nhân... là... đệ tử thứ hai của vị thánh tăng Tây Tạng... Kim Luân pháp vương.

Hồng Thất Công lại lắc đầu, nói:

- Thánh tăng Tây Tạng, Kim Luân pháp vương ư? Cũng chưa từng nghe qua. Tây Tạng có một hòa thượng, tên là Linh Trí Thượng Nhân gì đó, ta từng gặp qua, võ công của hắn cao hơn các người, nhưng sở học chưa phải là công phu thượng thừa. Các người học được công phu rất hay, hừ, rất có lý. Người hãy đi gọi tổ sư gia của các người lại đây đấu thử với ta.

Đại xú nói:

- Tổ sư gia của... chúng tiểu nhân là... Thánh tăng... vị Bồ Tát sống, đệ nhất quốc sư Mông Cổ, thần thông quảng đại... vô địch thiên hạ, làm sao... có thể...

Nhị xú nghe giọng nói của Hồng Thất Công thì hình như lão tha mạng cho bọn chúng, nhưng Đại xú nói thế, chẳng hóa ra tự hủy đường sống hay sao, bèn nói:

- Vâng, vâng. Chúng tiểu nhân sẽ... đi mời tổ sư gia tới... đấu với Hồng lão tiên bối... Cũng chỉ có... tổ sư gia... mới đủ tài động thủ... với Hồng lão tiên bối. Chúng tiểu nhân... thì bung bầu rượu hầu... lão tiên bối... chưa đáng...

Đang nói, bỗng nghe mấy tiếng “thịch thịch”, từ mé núi truyền

tới, một người ở tư thế trồng cây chuối, hai tay cầm hai cục đá chống xuống đất mà đi tới, chính là Tây Độc Âu Dương Phong. Dương Quá gọi to, lạc cả giọng:

- Cha ơi!

Âu Dương Phong như không nghe thấy, nhảy đến sau lưng Ngũ xú; đặt chân phải vào bối tâm của hắn, truyền một luồng kinh lực qua thân thể năm tên kia.

Hồng Thất Công thấy Âu Dương Phong bất ngờ xuất hiện, cũng vô cùng kinh ngạc, nghe Dương Quá gọi “Cha ơi”, thì ra tiểu tử kia là con của Âu Dương Phong, hèn chi giỏi thế, cảm thấy tay trâm xuống, lực đạo của đối phương đã dồn đến, vội gia kinh phản kích.

Sau cuộc luận kiếm thứ hai ở Hoa Sơn, hơn mười năm rồi Hồng Thất Công và Âu Dương Phong chưa gặp lại nhau. Âu Dương Phong thần trí tuy hồ đồ, vẫn nghịch luyện “Cửu Âm chân kinh”, võ công càng luyện càng lạ, càng lạ càng mạnh. Hồng Thất Công từng nghe Quách Tĩnh, Hoàng Dung đọc thuộc lòng một phần trong “Cửu Âm chân kinh”, đem ấn chứng với võ công vốn có của lão, lão cũng có tiến cảnh rõ ràng, cuối cùng chính phải thắng nghịch, tuy sở tri không nhiều, song cũng chẳng thua Tây Độc Âu Dương Phong. Mấy chục năm trước, hai người võ công đã khó phân cao thấp, hôm nay lần thứ ba tương phùng tại Hoa Sơn, đấu công lực với nhau, vẫn là bất phân thắng bại. Chỉ đáng thương cho “Tạng biên ngũ xú” phải đứng giữa hai đại cao thủ thời nay, làm vật thử chiêu, một thứ bao cát luyện quyền cho họ, thân thể cứ lạnh một chập lại nóng một chập, hô hấp dồn dập một chập lại chậm chạp một chập, xương cốt toàn thân kêu răng rắc, khổ sở hơn bị tra tấn hàng trăm lần.

Âu Dương Phong bỗng nói:

- Năm thằng nhãi ranh này học được thứ nội công rất khá. Là môn phái gì vậy?

Dương Quá nghĩ thầm: “Ngay nghĩa phụ của mình cũng bảo nội công của chúng rất khá, vậy thì Tạng biên ngũ xú quả thực không phải hạng tầm thường”.

Hồng Thất Công nói:

- Bọn chúng bảo chúng là đồ tôn của thánh tăng Tây Tạng Kim Luân pháp vương gì đó.

Âu Dương Phong nói:

- Cái gã Kim Luân pháp vương ấy so với các hạ, ai lợi hại hơn?

Hồng Thất Công đáp:

- Không biết, chắc là ngang ngửa.

Âu Dương Phong hỏi:

- So với lão phu thì sao?

Hồng Thất Công nói:

- Lợi hại hơn một chút.

Âu Dương Phong sững sờ, nói:

- Không tin!

Hai người trong lúc đàm thoại, chân tay vẫn tiếp tục đấu lực. Hồng Thất Công mấy lần phát chưởng lực khác nhau, đều bị Âu Dương Phong dùng chân hóa giải, tiếp đó Âu Dương Phong dồn lực vào chân đẩy đi, nhưng cũng khó buộc Hồng Thất Công lui lại nửa tấc. Hai người một phen đấu lực, thâm thán phục nhau, bất chợt cùng cười phá lên và nhảy về phía sau.

Áp lực đè nặng lên thân thể “Tạng biên ngũ xú” không còn, năm tên kia lảo đảo như kẻ say rượu, chúng vừa bị nội lực của hai đại cao thủ từ hai phía trước sau dồn ép lại, lực phủ ngũ tạng đều bị trọng thương, gân cốt mềm đi, đã thành phế nhân, với một đứa bé bảy, tám tuổi cũng chẳng làm gì nổi. Hồng Thất Công quát:

- Năm tên gian tặc kia, coi như đại hạn của các người còn chưa tới, nhưng từ nay các người sẽ không thể làm hại người khác được nữa. Hãy mau xéo đi cho khuất mắt. Nhớ về bảo tổ sư gia Kim Luân pháp vương của các người đến Trung Nguyên tỷ thí với ta.

Âu Dương Phong nói:

- Tỷ thí cả với ta nữa.

“Tạng biên ngũ xú” vâng dạ rồi rít, dìu nhau lúu rúu đi xuống núi.

Âu Dương Phong lộn người đứng lên, liếc xéo Hồng Thất Công như rất lạ, nói:

- Hừ, võ công của các hạ rất cao, tên các hạ là gì vậy?

Hồng Thất Công nghe thế, lại nhìn thần sắc ngu ngơ của Âu Dương Phong, thì biết là chúng phát cuồng từ hơn mười năm trước của lão ta vẫn chưa đỡ, bèn nói:

- Ta là Âu Dương Phong, còn các hạ tên chi?

Âu Dương Phong giật mình một cái, cảm thấy ba tiếng “Âu Dương Phong” nghe rất quen thuộc, nhưng tên mình là gì, thì vẫn chưa nhớ ra được, lắc đầu, nói:

- Lão phu không biết. Ô, lão phu tên là gì nhỉ?

Hồng Thất Công cười ha hả, nói:

- Các hạ ngay cả tên mình là gì cũng không nhớ, hãy mau về nhà ngồi nhớ lại đi.

Âu Dương Phong tức giận nói:

- Các hạ nhất định biết, hãy nói lão phu nghe đi.

Hồng Thất Công nói:

- Ừ thì nói. Tên các hạ là Xú Cáp Mô (Con cóc hôi).

Hai chữ “Cáp Mô” thì Âu Dương Phong mười phần quen thuộc, nghe hình như tên mình là thế, nhưng nghĩ một lúc, lại thấy không phải thế.

Âu Dương Phong và Hồng Thất Công mấy chục năm là tử thù của nhau, sự căm ghét hằn sâu trong trí não, bây giờ không hiểu vì sao, song tự nhiên vừa trông thấy Hồng Thất Công, lão đã nổi giận. Hồng Thất Công nhìn Âu Dương Phong đứng ngậy ra đó, ánh mắt bỗng lộ hung quang, thì ngậm đề phòng, quả nhiên Âu Dương Phong gầm lên một tiếng, xông tới, thì không dám chậm trễ, vội sử dụng luôn chưởng pháp “Hàng long thập bát chưởng”. Hai người chân đạp hàn băng, gió bắc lay động vạt áo, đứng ở đoạn đường hẹp chưa đầy một thước mà thi triển tuyệt kỹ bình sinh, dốc sức đấu nhau. Một bên là vực sâu vạn trượng, chỉ cần sẩy chân là thịt nát xương tan, so với giao đấu ở chỗ đất bằng, hung hiểm gấp bội. Hai người tuổi đã cao, tinh lực tuy đã suy thoái, nhưng tu vi võ học thì đạt tới cảnh giới lô hỏa thuần thanh, chiêu số vô cùng huyền diệu; chỉ sau mười chiêu, đôi bên không khỏi thâm khâm phục đối phương. Âu Dương Phong thốt lên:

- Lão gia hỏa quá ư lợi hại!

Hồng Thất Công cười, nói:

- Xú Cáp Mô cũng ghê gớm thật!

Dương Quá thấy địa thế hiểm trở, sợ Âu Dương Phong ngã xuống vực, nhưng có lúc chàng thấy Hồng Thất Công gặp nguy, cũng tự đứng mong sao cho lão chuyển nguy thành an. Âu Dương Phong là nghĩa phụ của chàng, tình nghĩa là điều dĩ nhiên; song Hồng Thất Công khảng khái hào hiệp, có phong độ một bậc đại hiệp đương thế, khiến chàng vừa gặp đã tâm phục. Suốt ba ngày đói rét, chàng bất chấp nguy hiểm lo liệu cho Hồng Thất Công; ba ngày đêm ấy hai người không nói với nhau một lời, song trong tâm khảm Dương Quá, tựa hồ chàng đã vào sinh ra tử với Hồng Thất Công cả ngàn lần vậy.

Sau mấy chục chiêu, Dương Quá thấy hai vị lão nhân trước mọi ngón đòn cực kỳ lợi hại của đối phương đều có thể hóa giải, thì chàng không lo cho sự an nguy của cả hai bên nữa, mà chỉ chăm chú ngắm kỹ võ công kỳ diệu. “Cửu Âm chân kinh” là tổng cương của võ thuật thiên hạ; chàng biết chỉ một phần nhỏ rời rạc, song chàng thấy chiêu số của hai người ám hợp với yếu nghĩa của “Cửu Âm chân kinh”, thì bất giác cả mừng, nghĩ thầm: “Một câu rất bình thường trong Cửu Âm chân kinh lại có thể diễn hóa huyền diệu tới mức này đây”.

Đấu đến hơn một ngàn chiêu, võ công của hai người vẫn chưa tận, song tuổi đã cao, họ đều cảm thấy thấm mệt, chân tay không khỏi có phần uể oải. Dương Quá gọi to:

- Hai vị đấu chán chê, chắc đã đói bụng rồi, chúng ta hãy chén một bữa, rồi đấu tiếp, được chăng?

Hồng Thất Công nghe thấy chữ “chén” thì lập tức nhảy lùi lại, nói:

- Hay lắm! Hay lắm!

Dương Quá sớm nhìn thấy “Tặng biên ngũ xú” bỏ lại giở thức ăn đằng kia, bèn chạy tới, mở giỏ ra, thấy bên trong có gà luộc thịch luộc, cơm, rượu đủ cả. Hồng Thất Công cả mừng, vớ con gà luộc mà ngoạm ngon lành.

Dương Quá đưa cho Âu Dương Phong một tảng thịch luộc, dụi giọng nói:

- Cha ơi, những ngày qua cha ở đâu?

Âu Dương Phong chăm chú nhìn chàng, rồi nói:

- Ta đi tìm con.

Dương Quá nao lòng, nghĩ thầm: “Trên đời vẫn có người chân tình yêu thương ta”. Chàng nắm cánh tay lão nói:

- Cha ơi, cha chính là Âu Dương Phong. Vị Hồng lão tiên bối kia là người tốt, cha đừng đánh nhau với Hồng lão tiên bối nữa.

Âu Dương Phong chỉ Hồng Thất Công, nói:

- Lão ta là Âu Dương Phong đấy, Âu Dương Phong là kẻ xấu.

Dương Quá thấy nghĩa phụ thân trí mê loạn, thì rất khổ tâm. Hồng Thất Công cười, nói:

- Đúng lắm, Âu Dương Phong là kẻ xấu, Âu Dương Phong đáng chết!

Âu Dương Phong nhìn Hồng Thất Công, nhìn Dương Quá, hai

mắt thao láo, cố nhớ lại, nhưng trong trí não tất cả vẫn rối loạn.

Dương Quá hầu Âu Dương Phong ăn xong, đứng dậy nói với Hồng Thất Công:

- Hồng lão tiên bối, đây là nghĩa phụ của tiểu nhân. Mong lão tiên bối nghĩ thương nghĩa phụ của tiểu nhân bị trọng bệnh, thần trí hồ đồ, mà không gây khó dễ cho nghĩa phụ của tiểu nhân.

Hồng Thất Công nghe chàng nói vậy, thì gật gù, nói:

- Hảo tiểu tử, thì ra lão ta là nghĩa phụ của ngươi.

Ai dè Âu Dương Phong đột nhiên đứng dậy, nói:

- Nay Âu Dương Phong, hai ta đấu quyền cước bất phân thắng bại, vậy hãy đấu bằng binh khí.

Hồng Thất Công lắc đầu, nói:

- Không đấu nữa, coi như các hạ thắng ta là được chứ gì.

Âu Dương Phong nói:

- Thắng thua cái gì? Ta phải giết ngươi mới được.

Nói rồi bẻ một cành cây, tuốt lá đi, thành một cái côn, đánh xuống đầu Hồng Thất Công. Hồi trước cây xà trượng của lão tung hoành thiên hạ, lợi hại vô cùng, bây giờ cây côn này tuy không có cái đầu con rắn, nhưng một khi đánh xuống, đầu gậy chưa tới, mà một luồng kinh phong đã khiến Dương Quá khó thở. Dương Quá vội nhảy tránh xa, nhìn Hồng Thất Công, thấy lão khiêu hóa nhặt một cành cây, làm cái bồng (gậy) ngắn, mà đấu với Âu Dương Phong. Đả cầu bồng pháp của Hồng Thất Công thiên hạ vô song, song ít khi được thi triển, bây giờ gặp đối thủ, mới có dịp sử dụng.

Trận ác đấu này, so với trận đấu quyền cước vừa rồi, quang cảnh đã khác; chỉ thấy trượng đi uyển chuyển như thần long, bồng đến cuộn xoáy như linh xà; khi thì như cầu vòng vắt ngang trời, lúc thì như sao băng truy nguyệt, làm cho Dương Quá kinh tâm động phách, nhìn như si như say.

Hai người trượng đi bồng đến, đấu mãi tới gần tối, khó phân thắng bại. Dương Quá thấy địa thế hiểm trở, băng tuyết trên núi cực trơn, hai người tuổi đã cao, tái đấu tất có sơ suất, bèn gọi to bảo dừng, khuyên hai người ngừng đấu. Nhưng Hồng Thất Công và Âu Dương Phong đang hăng say, há chịu dừng tay?

Dương Quá biết Hồng Thất Công mê các món ăn, nghĩ nếu có mùi thơm hấp dẫn, có thể kiến hiệu; bèn đào lấy mấy củ mài, củ sắn, đốt

lửa nướng chín.

Hồng Thất Công ngửi thấy mùi thơm, nói:

- Xú Cáp Mô, không đánh nhau nữa, phải ăn cái đã.

Nói xong chạy tới chỗ Dương Quá, nhặt hai củ mài nướng lên ăn liền, tuy bị nóng bỏng cả miệng, nhưng vẫn lúng búng khen ngon. Âu Dương Phong cũng chạy tới vung trượng đập xuống đầu đối phương. Hồng Thất Công không tránh, ném một củ mài về phía Âu Dương Phong nói:

- Ăn đi đã!

Âu Dương Phong ngẩn người, giơ tay đón bắt củ mài mà ăn, quên luôn cuộc ác đấu vừa rồi.

Đêm ấy ba người ngủ trong một hang đá. Dương Quá muốn giúp nghĩa phụ phục hồi trí nhớ, gọi lại rất nhiều chuyện cũ. Âu Dương Phong chỉ ngẩn ngơ không đáp, có lúc giơ tay đâm mạnh vào đầu mình, rõ ràng cố nhớ, nhưng không lần ra manh mối, mười phần khổ não. Dương Quá sợ lão tái phát cơn điên, bèn khuyên lão nằm ngủ; còn chàng trần trọc mãi không ngủ được, nhớ lại quyền pháp, chưởng pháp của hai người, càng nghĩ càng thú vị, không nhịn được phải rón rén ngồi dậy, luyện đến nửa đêm, mệt bỏ hơi tai mới đi ngủ.

Sáng sớm hôm sau, Dương Quá chưa tỉnh giấc, đã nghe ngoài hang tiếng gió ù ù, xen lẫn tiếng quát, chạy ra, đã thấy Hồng Thất Công và Âu Dương Phong đang giao đấu với nhau. Chàng thở dài, nghĩ thầm: “Hai vị lão nhân gia này cãi lão hoàn đồng hay sao mà ham đánh nhau thế không biết”. Đành ngồi một bên mà xem, thấy mỗi chiêu mỗi thức của Hồng Thất Công đều đầu ra đó, còn chiêu số của Âu Dương Phong thì chàng khó nắm bắt, mỗi khi Hồng Thất Công chiếm thượng phong, lại bị Âu Dương Phong dùng quái chiêu lấy lại thế cân bằng.

Hai người ngày đấu đêm ngủ, đấu liên tiếp bốn ngày, đều mệt cả về tâm thần lẫn thể xác, cũng muốn dừng tay, nhưng rốt cuộc không chịu nhường nhịn nhau nửa chiêu.

Dương Quá nghĩ thầm: “Ngày mai gì thì gì cũng không thể để hai người đấu nữa”. Đêm đó, chờ lúc Âu Dương Phong đã ngủ, chàng nói nhỏ với Hồng Thất Công:

- Mời Hồng lão tiên bối ra ngoài cửa hang, tiểu nhân có lời muốn thưa.

Hồng Thất Công theo chàng ra ngoài. Cách cửa hang mười



trượng, Dương Quá đột nhiên quì xuống, liên tục khấu đầu, không nói một lời. Hồng Thất Công ngẩn người một chút, chợt hiểu, rằng Dương Quá cầu xin lão nghĩ Âu Dương Phong có bệnh nặng mà nhường nhĩn. Lão ngẩng mặt cười to, nói:

- Ủ thì thế vậy.

Bèn quẳng cây bồng mà đi xuống núi.

Nhưng mới đi được vài trượng, đã nghe tiếng gió dập vạt áo, Âu Dương Phong từ trong hang xông ra, vung trượng quét ngang, nói:

- Lão gia hỏa, định chuồn hả?

Hồng Thất Công nhường ba chiêu, muốn cướp đường mà đi, nhưng bị trượng phong bao vây bốn phía tám mặt, không thể thoát thân. Cao thủ tử võ ngang ngửa, Hồng Thất Công đã cố nhường nhĩn, lập tức ở thế hạ phong, mấy lần nguy hiểm, suýt bỏ mạng dưới cây trượng của đối phương; thấy cây trượng đánh nhanh tới bụng dưới, biết sau nó còn có chiêu lợi hại hơn, không thể tránh được, vội dùng bồng chặn ngang, bồng cảm thấy từ cây trượng truyền sang một luồng nội lực cực kỳ mạnh mẽ, bất giác ngạc nhiên: “Lão khùng lại muốn đấu nội lực với ta ư?” Vừa nghĩ thế, nội lực của đối phương đã ào ạt dồn sang, trừ việc dùng nội lực chống đỡ, không còn cách nào khác. Bèn vận kinh lực kháng cự.

Với tu vi của hai người hiện thời, dẫu có sơ suất trúng một trượng, một chưởng của đối phương, thì nội lực sẽ lập tức sản sinh, vừa giữ mình vừa chống đỡ; dù có bị thương, cũng không quá nguy hiểm; lúc này tử thí nội lực đã đến cảnh giới không thể nhường nhĩn, chưa chết chưa dừng. Hai người mấy phen tử võ trước kia, đều e ngại đối phương cao cường, biết mình khó thắng, không dám liều lĩnh mạo hiểm, sợ rằng cầu vinh chẳng được, lại bị mất mạng. Không ngờ bây giờ Âu Dương Phong sau mấy ngày tử võ không thắng, đột nhiên vận nội lực, hùng hùng hổ hổ tấn công.

Hơn mười năm trước, Hồng Thất Công còn căm hận Âu Dương Phong tận xương tủy; nhưng hiện giờ tuổi đã cao, tính nóng đã bớt, lại thấy Âu Dương Phong điên điên khùng khùng, Dương Quá lại cầu xin, thì lão thật tình không có ý định sát hại, bèn vận khí đan điền, chỉ thủ không công, chờ cho nội lực của Âu Dương Phong suy kiệt. Nào ngờ nội lực của đối phương cứ như sóng lớn Trường Giang, ào ạt tràn tới hết lớp này lớp khác, đã không có dấu hiệu suy giảm, lại còn càng lúc càng hung mãnh. Hồng Thất Công tự tin nội lực thâm hậu,

mấy chục năm nay dũng mãnh tinh tiến, dẫu không thắng nổi Âu Dương Phong, nếu dốc toàn lực phòng ngự thì nhất định không thể lạc bại, ai dè vài lần phản kích, chỉ thấy nội lực của đối phương càng lúc càng mạnh. Hồng Thất Công nhớ lại lúc đấu nội lực với Âu Dương Phong thông qua “Tạng biên ngũ xứ”, Âu Dương Phong đã ba lần dồn lực ra chân mà đẩy, lần sau mạnh hơn lần trước; bây giờ nhớ lại, dường như lực đạo của lần tấn công thứ nhất chưa dứt, kinh lực của lần thứ hai đã tràn tới; lực đạo của lần tấn công thứ hai chưa dứt, kinh lực lần thứ ba đã tràn tới. Nếu chỉ thủ, sẽ liên tiếp bị dồn ép, càng khó chống đỡ; phải thừa lúc sơ hở mà phản công, buộc đối phương phải phòng thủ, thì thế công kích mới không tích lũy mạnh dần; nghĩ vậy, Hồng Thất Công bèn vận kinh phản kích, hai người dùng cương đối cương, cùng bị chấn động toàn thân.

Dương Quá thấy hai vị lão tiên bối tỷ thí nội lực, thì bất giác lo ngại; nếu chàng xuất thủ tập kích sau lưng Hồng Thất Công, dĩ nhiên có thể giúp nghĩa phụ đắc thắng. Nhưng chàng thấy Hồng Thất Công tóc bạc như cước, trong vẻ thần uy lẫm liệt vẫn lộ rõ sự hiền từ nhân hậu, cương chính hiệp nghĩa mà hiền hòa tươi vui, thật chàng không thể đang tâm gia hại, hướng hồ Hồng Thất Công đã đáp ứng lời cầu khẩn của chàng mà nhường nhịn.

Hai người lại đấu một hồi, từ đỉnh đầu Âu Dương Phong bốc lên một lớp bạch khí, càng lúc càng đậm, trông như hơi nước sôi. Hồng Thất Công cũng dốc toàn lực chống đỡ, lúc này chẳng còn nghĩ chuyện đả thương đối phương hay không, chỉ lo giữ được mạng mình đã là may lắm rồi.

Từ sáng sớm đấu đến giờ Thìn, lại từ giờ Thìn đấu đến giờ Ngọ, nội lực của Hồng Thất Công đã cạn dần, nhưng nội lực của đối phương thì vẫn cứ như sóng dữ tràn tới, nghĩ thầm: “Lão độc vật này thì ra càng điên khùng càng lợi hại, lão khiêu hóa hôm nay bỏ mạng mất thôi”. Lão đoán mình sẽ thua, đã không thể tránh né, thì đành ráng sức cầm cự, không biết rằng Âu Dương Phong cũng đã khí suy lực kiệt, khó bề giữ vững.

Lại đấu hai canh giờ nữa, đã tới giờ Thân. Dương Quá thấy hai vị sắc diện đại biến, nghĩ thầm họ đấu thêm một lúc nữa, chắc cả hai sẽ chết, nếu chàng nhảy vào chiết giải, công lực của chàng thua họ quá xa, quá nửa sẽ không tách được họ ra, mà chàng còn mất mạng, do dự hồi lâu, thấy Âu Dương Phong thần sắc sâu khổ, Hồng Thất Công thì thở dốc, nghĩ thầm: “Mình phải mạo hiểm, mới có thể cứu mạng họ”.

Thế là chàng bẻ một cành cây to, đến ngồi xếp bằng giữa hai người, vận công bảo vệ toàn thân, nghiêng răng đẩy vào giữa trượng bổng của họ.

Ai dè một cái đẩy ấy hoàn toàn không cần dùng sức, nội lực của hai người truyền vào cành cây, bị nội lực của chàng đẩy ra, lập tức tiêu tán. Cái nỗ cực mạnh đã hết đà bay, chẳng xuyên thủng được da thú. Bắc Cái Tây Độc tuy đều là anh hùng thời nay, nhưng tỷ thí nội lực đã mấy ngày nay, tinh lực đều kiệt, bị nội lực của Dương Quá phản kích, tức thời ngã vật ra, mặt tái nhợt, không cựa quậy nổi. Dương Quá cả sợ, gọi to:

- Cha ơi, Hồng lão tiên bối, hai vị không việc gì chứ?

Hai người cùng khó thở, không trả lời.

Dương Quá định dìu hai người vào trong hang nằm nghỉ, Hồng Thất Công khe khẽ lắc đầu. Dương Quá biết hai người đã bị thương rất nặng, không nên di động, tối hôm ấy chàng nằm ngủ giữa hai người, chỉ lo nửa đêm họ lại vùng dậy đấu tiếp. Kỳ thực hai người muốn vận nội công trị thương còn chưa nổi, lấy đâu sức lực giao đấu? Sáng hôm sau Dương Quá thấy họ thở thoi thóp, còn yếu hơn cả tối qua, thậm chí lo sợ, vội đào củ mài nướng cho họ ăn. Mãi đến ngày thứ ba, hai người mới phục hồi một chút sinh khí. Dương Quá dìu họ vào trong hang, nằm chấn giữa họ với nhau.

Cứ thế nghỉ ngơi mấy hôm, Hồng Thất Công ăn được, phục hồi sức lực nhanh hơn. Âu Dương Phong thì cả ngày không nói, thân sắc cau có; Dương Quá gợi chuyện, lão cũng không buồn trả lời.

Hôm nay hai người đang nằm ngoảnh mặt vào nhau, Hồng Thất Công bỗng nói:

- Xú Cáp Mô, đã phục ta chưa?

Âu Dương Phong hỏi:

- Phục cái đếch gì? Ta còn nhiều món võ công chưa sử dụng, nếu đem ra thi triển thì ngươi đã bại từ lâu rồi.

Hồng Thất Công cười to, nói:

- Chính ta cũng còn nhiều món võ công chưa sử dụng. Ngươi có nghe nói đến “Đả cầu bổng pháp” của Cái bang hay chưa?

Âu Dương Phong chột dạ, nghĩ thầm: “Đả cầu bổng pháp”, cái tên này hình như đã nghe qua, lợi hại lắm thì phải, không lẽ thằng cha kia biết sử dụng. Nhưng trong cuộc ác đấu vừa rồi, tại sao hắn chưa sử dụng? Hay là hắn đã thi triển từ sớm rồi? Nếu không, hắn đâu có cầm

cự được tới giờ?” Bèn nói:

- Đả cầu bổng pháp là cái quái gì?

Hồng Thất Công đã hồi hận, hôm trước đấu với Âu Dương Phong, lão đã định thi triển Đả cầu bổng pháp để chế ngự đối phương, nhưng thấy Âu Dương Phong thần trí hồ đồ, bản thân lão đã chiếm không ít tiện nghi, nếu lại đem Đả cầu bổng pháp là môn chí bảo của Cái Bang ra đối phó, có thắng cũng chẳng vẻ vang gì, không phải là hành động anh hùng hảo hán, ai dè Âu Dương Phong tuy điên khùng, song võ công chẳng vì thế mà suy giảm, lại quyết ý đấu theo lối lưỡng bại câu thương. Bây giờ có muốn sử dụng Đả cầu bổng pháp, lão đã không còn hơi sức, nghe Âu Dương Phong nói rõ ràng không phục, thì chợt nảy ra một kế, giơ tay vẫy vẫy Dương Quá, bảo chàng ghé tai, nói:

- Ta là bang chủ tiền nhiệm của Cái Bang, người có biết hay không?

Dương Quá gật gật đầu, hồi ở cung Trùng Dương, chàng từng nghe các vị sư huynh phái Toàn Chân đàm luận về các nhân vật thời nay, họ đều nói vị bang chủ tiền nhiệm của Cái Bang “Cửu chỉ thần cái” Hồng Thất Công võ công cái thế, can đảm hơn người, là đại anh hùng hảo hán.

Hồng Thất Công nói:

- Ta có một pho võ công muốn truyền cho người. Pho võ công ấy vốn chỉ truyền cho bang chủ bản bang, không truyền cho người ngoài. Nhưng vì nghĩa phụ người mở miệng coi thường ta, nên ta muốn người biểu diễn cho lão ta xem.

Dương Quá nói:

- Pho võ công của lão tiền bối đã không truyền cho người ngoài, thì văn bối không dám học. Nghĩa phụ của văn bối thần trí chưa phục hồi, lão tiền bối khỏi cần chỉ giáo.

Hồng Thất Công lắc đầu, nói:

- Người tuy học chiêu thức, không biết quyết khiếu vận kinh, khi lâm địch cũng vô dụng. Ta lại không muốn người đánh lại nghĩa phụ người, mà chỉ cần người biểu diễn tư thức cho lão ta nhìn rõ thôi. Do vậy, cũng không thể bảo là ta truyền võ công cho người.

Dương Quá nghĩ thầm: “Pho võ công ấy đã là môn trấn bang của Cái Bang, nghĩa phụ mình vị tất chống đỡ nổi, tội gì mình đi giúp lão ta thắng nghĩa phụ mình?” Bèn thoái thác rằng chàng không dám học môn võ công bí truyền của Cái Bang.

Hồng Thất Công biết ý chàng, nói to:

- Xú Cáp Mô, nghĩa nhi của người biết người không địch nổi Đả cầu bổng pháp của ta, nên không chịu diễn xuất cho người xem.

Âu Dương Phong cả giận, nói:

- Hài nhi, ta còn mấy thứ võ công thần kỳ chưa sử dụng, sợ gì lão ta? Mau diễn xuất ta coi.

Dương Quá bị ép từ hai phía, không còn cách gì, đành tới bên cạnh Hồng Thất Công.

Hồng Thất Công bảo chàng bẻ một cành cây, nói tỉ mỉ cho chàng nghe một chiêu “Bổng đả song khuyển” trong Đả cầu bổng pháp. Dương Quá vừa nghe đã hiểu, theo đó diễn xuất.

Âu Dương Phong thấy bổng chiêu thần kỳ, quả nhiên lợi hại, nhất thời khó hóa giải, nghĩ một hồi lâu mới nói một chiêu trượng pháp cho Dương Quá nghe. Dương Quá theo đó diễn xuất. Hồng Thất Công mỉm cười, khen:

- Hay!

Lại nói một chiêu Đả cầu bổng pháp.

Hai người cứ thế đấu võ mồm với nhau, đến tối cũng mới xong được mười chiêu, thì Dương Quá đã mệt bỏ hơi tai, mồ hôi đầm đìa. Mất đứt ba ngày, ba mươi sáu lộ bổng pháp mới hoàn tất. Đả cầu bổng pháp tuy chỉ có ba mươi sáu lộ, song sự biến hóa tinh vi thì lại huyền diệu vô cùng, càng về cuối, Âu Dương Phong càng tốn thời gian suy nghĩ; song chiêu số hồi kích của lão cũng đầy đủ công thủ, uy lực không kém phần lợi hại, khiến Hồng Thất Công nhìn cũng thán thán phục.

Đến gần tối hôm ấy, Hồng Thất Công nói đến cách biến hóa thứ sáu của chiêu “Thiên hạ vô cầu” trong ba mươi sáu lộ bổng pháp, đây là tuyệt chiêu khi biến hóa chiêu cuối cùng của Đả cầu bổng pháp. Khi thi triển chiêu này, tứ diện bát phương đều là gậy, dẫu có mấy chục con chó dữ xung quanh cũng đều đánh chết, bốn chữ “Thiên hạ vô cầu” là có nghĩa như vậy, cái tinh diệu của bổng pháp đã đạt tới tuyệt chỉ trong võ học. Âu Dương Phong dĩ nhiên khó có đối sách. Cả đêm hôm ấy Âu Dương Phong cứ trần trọc mãi.

Sáng hôm sau, Dương Quá chưa dậy, Âu Dương Phong đã reo lên:

- Có rồi, có rồi, hài nhi, mau thi triển trượng pháp hóa giải.

Tiếng gọi vừa gấp vừa mừng. Dương Quá nghe hơi lạ, nhìn về

phía đó, bất giác cả kinh, thì ra Âu Dương Phong tuy tuổi cao, nhưng nội lực thâm hậu, nên tóc chỉ mới hoa râm, nay qua một đêm suy ngẫm, cả mái tóc đã bạc trắng, tựa hồ già đi hàng chục tuổi.

Dương Quá đau lòng, định mở miệng cầu xin Hồng Thất Công đừng tử thí nữa, Âu Dương Phong đã thúc giục rồi rít. Chiêu này thập phần phức tạp, Âu Dương Phong nói đi nói lại, Dương Quá mới hiểu rõ, theo lời mà diễn xuất.

Hồng Thất Công vừa xem thì sắc mặt đại biến, lão vốn chỉ nằm liệt một chỗ, khó bề cựa quậy, thế mà lúc này như bỗng sinh thần lực, bật dậy, gọi to:

- Lão độc vật, Âu Dương Phong! Lão khiêu hóa hôm nay khâm phục người đó.

Rồi bước sang ôm choàng lấy Âu Dương Phong.

Dương Quá cả kinh, tưởng Hồng Thất Công định đả thương nghĩa phụ, vội kéo lưng lão ra, nhưng lão ôm quá chặt, kéo không ăn thua gì. Chỉ nghe Hồng Thất Công cười ha hả, nói:

- Lão độc vật, Âu Dương Phong! Người đã nghĩ ra được một tuyệt chiêu, giỏi quá chừng! Hảo Âu Dương Phong! Hảo Âu Dương Phong!

Âu Dương Phong qua mấy ngày ác đấu, một đêm suy ngẫm khổ sở, thần đã suy, lực đã kiệt, nghe ba tiếng “Âu Dương Phong” thì đột nhiên hồi quang phản chiếu, trí óc bỗng sáng bừng, chuyện cũ mấy chục năm dồn dập hiện ra, cũng cười ha hả, reo lên:

- Ta là Âu Dương Phong! Ta là Âu Dương Phong! Người chính là lão khiêu hóa Hồng Thất Công!

Hai lão nhân bạc đầu ôm nhau cười hô hố; cười một hồi, nghe tiếng nhỏ dần, rồi tắt hẳn, cả hai không thấy cử động gì cả.

Dương Quá cả kinh, gọi:

- Gia gia, lão tiên bối!

Không ai trả lời. Dương Quá đưa tay kéo Hồng Thất Công một cái, hai lão ngã ngay ra, đã chết rồi.

Dương Quá kinh hãi, cúi xuống chỗ Âu Dương Phong, nghĩa phụ cũng đã tắt thở. Hai người đã chết, mặt vẫn giữ vẻ tươi cười, tiếng cười của họ dường như vẫn âm vang trong sơn cốc.

Bắc Cối, Tây Độc mấy chục năm vài phen ác đấu, liều chết với nhau, ai dè cuối cùng lại cùng qui tiên trên đỉnh Hoa Sơn. Hai người suốt đời oán hận triền miên, lúc sắp chết lại ôm nhau cười vang. Mỗi

thâm cừ đại hận mấy chục năm tiêu tan trong một tiếng cười!

Dương Quá nhất thời vừa kinh ngạc vừa bi thương, chưa có chủ ý, nghĩ thầm Hồng Thất Công từng giả chết ba ngày ba đêm, hay là hai lão tiên bối lại giả vờ chết? Nhưng thấy tình hình có vẻ không giống lắm, lại nghĩ thầm: “Rất có thể họ chết một thời gian, rồi sẽ sống lại. Hai vị lão nhân gia võ công cao siêu như thế, sẽ không thể chết được. Không chừng hai vị lại thi nhau, xem ai giả chết lâu hơn cũng nên”.

Chàng tức trực bên hai cái xác đúng bảy ngày bảy đêm, sau một ngày, hi vọng lại bớt đi một phần, thấy sắc mặt hai người sạm dần, mới biết là họ đã chết thật, thì khóc to một hồi, đào hai cái hố ở ngoài cửa hang, đem hai vị kỳ nhân võ lâm mai táng. Cái bầu rượu của Hồng Thất Công, cùng trượng, bổng mà hai vị dùng làm binh khí tỷ thí, cũng chôn theo họ. Chàng thấy các vết chân của họ giẫm trên tuyết trong thời gian ác đấu, giờ đã kết thành băng cứng, dấu chân còn đó, mà thể xác thì đã nằm sâu trong lòng đất, Dương Quá không khỏi tiếc thương. Lại nghĩ đến võ công kinh thế hãi tục của hai vị, rốt cuộc lại bị một tên tiểu tử kém cỏi như chàng chôn xuống đất, bao nhiêu uy phong, bao nhiêu vinh dự cũng chỉ là một giấc mộng mà thôi.

Chàng cung kính khấu đầu tám cái trước mộ hai vị, nghĩ thầm: “Nghĩa phụ tuy tài giỏi, cuối cùng vẫn thấp hơn Hồng lão tiên bối một bậc. Khi thi triển Đả cầu bổng pháp, nghĩa phụ phải suy ngẫm khổ sở một đêm mới hóa giải được, nếu là đánh nhau thật, ai cho phép nghĩ ngợi lâu như thế?” Lại thở dài một hồi, rồi đi xuống núi.

Chàng mặc cho hai chân đưa chàng đi đâu thì đi, cũng chẳng phân biệt đông tây nam bắc, thiết nghĩ đại địa bao la, chỉ có một mình ta, phiêu bạt tứ xứ, lúc nào hết thọ mệnh, thì chỉ việc nằm xuống chết. Ở trên đỉnh Hoa Sơn chưa đầy một tháng, mà chàng tưởng như đã sống mấy năm. Khi lên núi thì đau khổ, phần uất vì bị người đời khinh rẻ. Khi xuống núi thì cảm thấy thế sự chỉ như phù vân, người đời quý trọng hay khinh rẻ thì cũng chẳng sao hết. Tuổi còn nhỏ, mà đã phần thế đổ tục, coi cuộc đời như một trò đùa.

Một hôm mới một vùng hoang dã ở Thiểm Nam, phóng tầm mắt ra xa, chỉ thấy cảnh khô cỏ úa, gió bắc thổi ào ào, cỏ rạp xuống trôi lên từng chập. Đột nhiên từ phía tây văng vẳng tiếng chân ngựa, bụi tung lên như sương mù, không lâu sau có mấy chục con ngựa hoang cuồng bôn từ tây sang đông, cách chỗ chàng đứng non một dặm. Nhìn đàn ngựa hoang thỏa sức phi nhanh, tự do tự tại giữa thảo nguyên,

Dương Quá bất giác cũng cảm thấy khoan khoái dễ chịu.

Đồng cỏ bằng phẳng, đàn ngựa đã chạy xa, trời đất rộng lớn, không gì trói buộc, thật là đặc ý, bỗng nghe có tiếng ngựa hí bi thương phía sau lưng. Quay người lại, thấy một con ngựa gầy lông vàng kéo một chiếc xe chở củi thông thả chạy tới. Chàng tưởng con ngựa này thấy đồng loại được rong ruổi tự do giữa thảo nguyên, còn nó phải lao thân khổ dịch ở đây, nên hí lên bi thương như thế. Con ngựa gầy quá, gầy trơ cả xương, bốn cái vó dài teo hết cả thịt, trông khô khảnh như cành cây; lông rụng từng đám, mình mẩy rớm máu nhiều chỗ vì vết roi quất. Một hán tử thô lỗ ngồi chễm chệ trên xe, cứ không ngừng quất roi đánh ngựa, giục ngựa chạy nhanh.

Dương Quá bị người ta khi vũ đã nhiều, giờ thấy con ngựa còm khổ sở thế kia, cái roi tựa hồ đang quất vào chính thân chàng, chợt nao lòng, nước mắt muốn ứa ra. Hai tay chống nạnh, chàng đứng giữa đường, quát to:

- Tên kia, sao nỡ đánh con ngựa tàn tệ như thế?

Hán tử thấy một thiếu niên lam lũ, trông như thàng ăn mày, đứng chắn đường, bèn vung roi quát:

- Xê ra, muốn mất mạng hả?

Nói xong lại quật roi tới tấp xuống mình ngựa.

Dương Quá cả giận, nói:

- Mi còn đánh ngựa, ta sẽ giết mi.

Hán tử kia cười hô hố, vung roi đánh xuống đầu Dương Quá. Dương Quá giơ tay chộp lấy, đảo ngược cái roi, cầm đằng cán, xoay xoay một vòng trong không trung, rồi quán vào cổ gã kia kéo hẳn xuống khỏi xe mà đánh cho một trận.

Con ngựa tuy gầy ốm, nhưng rất có linh tính, thấy hán tử bị đánh, thì nó hí lên thích thú, dùng đầu giụi giụi vào ống chân Dương Quá, đầy vẻ thân thiết. Dương Quá giật đứt dây chằng giữ nó với cổ xe, vỗ vỗ hông nó, chỉ tay về phía đám bụi mà đàn ngựa hoang còn để lại phía sau, nói:

- Mi hãy đi đi, không kẻ nào còn khi vũ mi nữa.

Con ngựa giơ hai vó trước lên, hí một tiếng dài, phi nhanh về đằng trước. Ai dè sức nó suy kiệt, đột nhiên phóng nhanh, không còn đủ sức, mới chạy được mươi trượng, thì chân trước bủn rủn, ngã khụy ngay xuống. Dương Quá nhìn vậy không nỡ, chạy tới luồn tay dưới bụng con ngựa, giục “Dậy nào!” bốt con ngựa đứng lên. Gã hán tử thấy



thần lực của chàng như thế, thì bỏ cả chiếc xe củi mà cầm đầu chạy, chạy đến nửa dặm mới kêu toáng lên:

- Cướp cướp! Có kẻ cướp ngựa, cướp củi!

Dương Quá cảm thấy tức cười, vạt mấy túm cỏ xanh cho con ngựa ăn, thấy con ngựa bị đày đọa, bất giác nảy sinh đồng bệnh tương liên, vuốt ve lưng nó, nói:

- Ngựa ơi, ngựa ơi, từ nay mi cứ đi theo ta!

Chàng cầm cương, dắt nó thông thả tới một thị trấn, mua một ít lúa mạch cho con ngựa ăn no. Hôm sau thấy con ngựa còm có vẻ khỏe lên, chàng mới cười lên mình nó mà đi.

Con ngựa thoát đầu bước đi còn lầy bầy, không ngờ càng đi càng vững; sau bảy, tám ngày được ăn no, tinh lực dồi dào, đã có thể phóng như bay. Dương Quá cả mừng, càng chăm chút nó hơn.

Một hôm chàng vào nghỉ ở một tửu lâu, con ngựa tự nhiên tới bên bàn, nhìn bát rượu ở bàn bên cạnh, hí hí mấy tiếng liền, như thể muốn uống. Dương Quá nổi lòng hiếu kỳ, gọi tửu bảo mang ra một bát rượu to, đặt trên bàn. Chàng xoa xoa đầu con ngựa, chia bát rượu cho nó, nó uống một hơi hết luôn, ve vẩy đuôi, giậm giậm chân, vô cùng thích thú. Dương Quá cũng lấy làm lạ, gọi mang rượu ra, con ngựa uống liên tục mười bát rượu, mà còn định uống thêm. Tửu bảo thấy Dương Quá ăn mặc rách rưới, sợ chàng không có tiền để trả, nói rằng đã hết rượu.

Ăn xong, tiếp tục lên đường, con ngựa có lẽ say rượu, phóng như điên, cây cối bên đường cứ vùn vụt lùi về phía sau, càng phóng càng nhanh thêm, thân mình nó cứ nhấp nhô lên xuống, Dương Quá may có khinh công cực cao, nên mới ngồi vững trên yên. Con ngựa này quái dị ở chỗ, hễ thấy đằng trước có một con vật, thì nó nhất định phải phi vượt lên mới xong, bất kể đó là trâu bò lừa ngựa. Cái tính hiếu thắng trình cường có lẽ là do nó cả đời luôn bị làm nhục mà ra. Dương Quá nghĩ bụng con tuấn mã này rơi vào tay gã thôn phu thô lỗ, phong trần khốn đốn, uất ức mãi rồi, bây giờ bỗng được một phen tung vó, ắt muốn phi đi như bay.

Cái tính nết ấy sao mà giống với Dương Quá, một người một ngựa, thành đôi hảo hữu. Chàng vốn tâm tình phần uất dọc đường lấy việc huấn luyện con ngựa làm vui, tính nết thiếu niên, cũng chóng quên buồn. Từ đó một mạch đi xuống phía nam, đến bờ sông Hán Thủy. Dọc đường nhớ lại chuyện đùa giỡn Lục Vô Song cùng sư đồ Lý

Mạc Sâu, ngồi trên lưng ngựa bất giác cười vui. Nghĩ đến Tiểu Long Nữ không biết hiện tại ở đâu, bao giờ mới được gặp lại nàng, thì chàng lại buồn bã vô cùng.

Hôm ấy đi đến chính ngọ, dọc đường chốc chốc lại gặp một khiêu hóa tử, nhìn bộ dạng họ, phần lớn đều biết võ công, Dương Quá nghĩ thầm: “Không lẽ cuộc tranh chấp giữa Lục Vô Song và Cái Bang còn chưa chấm dứt? Hay là Cái Bang triệu tập bang chúng, nhất quyết thư hùng với Lý Mạc Sâu? Cuộc nhiệt náo này không thể không xem”. Đối với Cái Bang chàng vốn không mấy hảo cảm, nhưng vì khâm phục Hồng Thất Công, mà tự dưng chàng có cảm giác thân cận với Cái Bang, nghĩ thầm nếu mấy khiêu hóa tử kia không phải đang gây khó dễ với Lục Vô Song, thì chàng sẽ báo cho họ biết cái tin Hồng Thất Công tạ thế. Lại đi một quãng, thấy trên đường khiêu hóa tử càng đông thêm. Các khiêu hóa tử nhìn Dương Quá cũng hơi lấy làm lạ, vì lối ăn mặc của chàng hết như khiêu hóa tử, song bang chúng Cái Bang nếu không có việc thật khẩn cấp, thì không bao giờ họ cưỡi ngựa.

Dương Quá cũng chẳng để tâm, cứ thế đi.

Đi đến giờ Thân, bỗng nghe có tiếng chim diều trên trời, một đôi chim diều trắng bay qua, lao xuống phía trước. Chỉ nghe một khiêu hóa tử nói:

- Hoàng bang chủ đến rồi, tối nay chín phần sẽ tụ hội.

Một khiêu hóa tử khác nói:

- Không biết Quách đại hiệp có đến hay không?

Gã hóa tử thứ nhất nói:

- Vợ chồng họ như cán cân với quả cân, có bao giờ rời nhau...

Liếc thấy Dương Quá đang chú ý nghe họ nói chuyện, gã trừng mắt với chàng một cái, không nói nữa.

Dương Quá nghe nhắc đến tên Quách Tĩnh, Hoàng Dung, hơi ngạc nhiên, rồi cười nhạt, nghĩ thầm: “Ngày trước ta ăn chực ở nhà các người, bị các người khinh rẻ; bây giờ ta còn bé nhỏ bất tài, phải chịu không ít khổ sở. Giờ đây ta lấy thiên hạ làm nhà, đâu cần dựa dẫm vào các người?” Lại nghĩ bụng: “Chi bằng giả bộ bơ vơ khốn khổ, xem các người đối xử với ta thế nào”.

Thế là chàng bèn tìm một chỗ vắng, vò tóc rối bù, đấm mạnh một cái vào mắt trái, cào cào mấy cái vào má, mắt trái lập tức sưng lên và tím lại, má có nhiều vết cào xước rớm máu. Quần áo của chàng vốn đã

rách, chàng lại xé cho rách thêm, rồi lăn mình xuống chỗ ướt át cho lấm lem, cộng với con ngựa gầy gò xấu xí, quả nhiên trông như một kẻ cùng đồ mạt lộ, thiếu não vô cùng. Hóa trang xong xuôi, chàng khập khiễng trở ra đường cái, không cưỡi ngựa nữa, mà đi lẫn vào đám hóa tử. Chàng không cầm cương dắt ngựa, con ngựa tự đi sau chàng. Có gã hóa tử hỏi chàng có đi dự buổi đại yến hay không, chàng giương mắt nhìn không đáp, đi lẫn với đám hóa tử, lúc với đám này, lúc với đám khác.

Đi đến lúc trời sắp tối, thì tới một tòa miếu lớn cũ nát. Thấy đôi chim điêu trắng đậu trên một cây tùng. Huynh đệ họ Võ một tay cầm chậu, tay kia nhặt từng miếng thịt trong chậu ném cho chim ăn.

Lần huynh đệ họ Võ cùng Quách Phù hợp lực đấu với Lý Mạc Sâu, Dương Quá từng đứng bên cạnh quan sát, nhưng lúc ấy chàng chỉ chú ý đến Quách Phù, không để ý lắm tới huynh đệ họ Võ. Lúc này chàng có dịp nhìn kỹ, thấy Võ Đôn Nhu thần sắc dũng mãnh, cử chỉ mạnh mẽ; Võ Tu Văn thì linh hoạt sinh động, luôn chạy chỗ này chỗ kia, không lúc nào yên. Võ Đôn Nhu mặc chiếc áo lụa tơ tằm, Võ Tu Văn thì mặc áo lụa Sơn Đông màu lam, cả hai đều thắt dây lưng bằng gấm thêu, quả nhiên là thiếu niên anh hùng, nhân tài xuất chúng.

Dương Quá bước tới, áp úng nói:

- Hai vị... Võ huynh... vẫn mạnh giỏi!

Lúc này trước miếu sau miếu tụ tập khá đông hóa tử, người nào người nấy quần áo vá chằng vá đụp, Dương Quá tuy mặt mày lem luốc, song giữa đám đông hóa tử cũng không có gì khác biệt lắm.

Võ Đôn Nhu đáp lễ, nhìn Dương Quá một cái, không nhận ra chàng, nói:

- Thứ cho tiểu đệ mắt kém, tôn huynh là ai vậy?

Dương Quá nói:

- Tiện danh chẳng đáng xưng, tiểu đệ... tiểu đệ muốn cầu kiến Hoàng bang chủ.

Võ Đôn Nhu nghe giọng nói quen quen, đang định hỏi, bỗng từ cửa miếu vọng ra giọng nói trong trẻo như tiếng chuông ngân:

- Đại Võ ca ca, muội nhờ ca ca mua giùm cái roi ngựa mềm, không biết ca ca đã mua hộ chưa?

Võ Đôn Nhu vội bỏ Dương Quá, quay sang đón người kia, nói:

- Huynh mua rồi, muội thử xem có vừa tay hay không này.

Nói rồi lấy trong túi ra một cái roi ngựa.

Dương Quá ngoảnh lại, thấy một thiếu nữ mặc áo màu xanh nhạt, từ trong miếu bước nhanh ra, đôi lông mày cong cong, cái mũi nhỏ, mặt như bạch ngọc, dung nhan tươi như hoa, chính là Quách Phù. Nàng phục sức cũng không sang trọng cho lắm, chỉ đeo một chuỗi minh châu trên cổ, hợp với khuôn mặt diễm lệ của nàng. Dương Quá chỉ nhìn nàng một cái rồi ngoảnh đi, không khỏi tự thẹn về sự nhơ bẩn của mình. Võ Tu Văn cũng chạy lại, hai huynh đệ cùng ra sức nịnh bợ Quách Phù.

Võ Đôn Nhu nói chuyện với Quách Phù một hồi, mới sực nhớ ra Dương Quá, quay lại hỏi:

- Tôn huynh đến dự anh hùng yến phải không?

Dương Quá chẳng hiểu anh hùng yến là gì, thuận miệng đáp phải. Võ Đôn Nhu bèn vẫy gọi và nói với một gã hóa tử:

- Hãy tiếp đãi vị bằng hữu này, ngày mai dẫn tới ả Đại Thắng.

Rồi quay qua trò chuyện với Quách Phù, chẳng lý gì đến Dương Quá nữa.

Gã hóa tử đáp ứng, hỏi họ tên của Dương Quá. Dương Quá nói thật ra. Chàng vốn là hạng vô danh, gã hóa tử kia tất nhiên chưa từng nghe tên chàng bao giờ, cũng không để ý. Gã tự xưng tên là Vương Thập Tam, là đệ tử hai túi trong Cái Bang. Gã hỏi:

- Dương huynh từ đâu tới?

Dương Quá nói:

- Từ Thiểm Tây.

Vương Thập Tam nói:

- Ô, Dương huynh là môn hạ phái Toàn Chân à?

Dương Quá nghe ba tiếng “phái Toàn Chân” thì khó chịu, lắc đầu nói:

- Không phải.

Vương Thập Tam hỏi:

- Dương huynh chắc là có mang theo anh hùng thiếp đấy chứ?

Dương Quá ngẩn người, nói:

- Tiểu đệ lưu lạc giang hồ, làm sao được gọi là anh hùng? Chẳng qua ngày trước có gặp Hoàng bang chủ, nay cầu kiến để bẩm cáo vài việc liên quan.

Vương Thập Tam cau mày, ngẫm nghĩ một lát, rồi nói:

- Hoàng bang chủ bận tiếp đãi anh hùng thiên hạ, chỉ e không rỗi để gặp huynh.

Dương Quá lần này cố ý giả trang cơ hàn, đối phương càng khinh rẻ, chàng càng đắc ý trong thâm tâm, bèn ra sức cầu khẩn.

Bang chúng Cái Bang đều xuất thân bần khổ, xưa nay phò nguy giải khổn, không khinh miệt người bần cùng. Vương Thập Tam nghe Dương Quá nài nỉ khổ sở, thì nói:

- Dương huynh đệ, huynh đệ hãy ăn no bụng cái đã, ngày mai chúng ta sẽ cùng đến ải Đại Thắng. Huynh sẽ bám về đệ với trưởng lão, nhờ bám với bang chủ, tùy bang chủ phân phó, được chứ?

Vương Thập Tam lúc đầu gọi Dương Quá là Dương huynh, bây giờ nghe chàng trả lời không phải là người được mời dự anh hùng yến, mình lại nhiều tuổi hơn hẳn chàng, đổi sang gọi là Dương huynh đệ. Dương Quá ríu rít cảm tạ. Vương Thập Tam mời chàng vào trong miếu, bưng suất cơm khách ra mời chàng ăn. Bang quy của Cái Bang định rằng, đệ tử bốn bang dù gặp dịp đại điển hỉ khánh, mọi thứ thịt cá đều phải đem nấu cho nhừ nát, hết như thức ăn dư thừa, mới được ăn, để vĩnh viễn không quên gốc gác, nhưng khi chiêu đãi khách khứa, thì lại thết cơm rượu tử tế.

Dương Quá đang ăn, thấy Quách Phù cười nói vui vẻ ung dung đi vào đại điện, huynh đệ họ Võ theo hầu hai bên. Nghe Võ Tu Văn nói:

- Được, đêm nay chúng ta sẽ đi suốt đêm tới ải Đại Thắng. Để huynh đi dắt ngựa lại cho muội.

Ba người mải trò chuyện, không để ý đến Dương Quá đang ngồi ăn dưới đất. Họ đi vào hậu điện lấy bọc vật dụng, binh khí, ra khỏi miếu, sau đó lên ngựa phóng đi. Dương Quá ngồi ăn, nghe tiếng vó ngựa xa dần, trong lòng cảm xúc lẫn lộn, cũng không rõ là sầu hay hận, là nộ hay bi?

Sáng hôm sau Vương Thập Tam rủ chàng cùng đi. Dọc đường, trừ bang chúng Cái Bang, còn có không ít nhân vật võ lâm, hoặc cưỡi ngựa, hoặc bộ hành, chắc là đều đi dự anh hùng yến. Dương Quá chẳng biết anh hùng yến, anh hùng thiếp là cái gì, có hỏi chắc Vương Thập Tam cũng chẳng chịu nói, bèn giả si giả ngốc mà đi. Gần tối thì đến ải Đại Thắng. Đại Thắng là cửa ải hiểm yếu giữa vùng Dự Ngạc, dân cư thưa thớt, từ đây trở lên phía bắc là vùng đất do quân Mông Cổ chiếm đóng. Vương Thập Tam dẫn Dương Quá đi qua thị trấn, lại

đi thêm bảy, tám dặm nữa, thấy phía trước có mấy trăm cây hòe cổ thụ bao quanh một đại trang viện, các lộ anh hùng hảo hán đều đi đến trang viện này. Trong trang viện có nhiều dãy nhà, không đếm xuể, xem chừng có thể tiếp đón hàng ngàn tân khách một lúc.

Vương Thập Tam trong Cái Bang chỉ là đệ tử thuộc hạng thấp kém, biết bang chủ hiện đang bận bịu yếu vụ đâu dám bắm cáo những chuyện nhỏ nhặt? Sau khi bố trí cho Dương Quá một chỗ ở, y đi gặp các bằng hữu trò chuyện.

Dương Quá thấy trang viện rất sang trọng, các trang đình qua lại nườm nượp để tiếp khách, thì kinh ngạc, không hiểu chủ nhân trang viện là ai mà thanh thế lớn vậy? Bỗng nghe đoàn đoàn ba tiếng súng hỏa mai, rồi nhạc trống tấu lên. Có người nói:

- Vợ chồng trang chủ thân chinh ra đón khách, bọn mình đi xem vị anh hùng nào đến đi.

Chỉ thấy tri khách, trang đình đứng thành hai hàng, rất đông người tụ tập ở hai bên. Từ sau tấm bình phong đại sảnh sánh vai nhau bước ra một nam một nữ, đều trạc tứ tuần, nam thì mặc áo cẩm bào, để ria con kiến, phong thái hiên ngang; nữ thì trắng trẻo, có dáng dấp thanh lịch của bậc quý phái. Các tân khách nói nhỏ với nhau:

- Lục trang chủ và Lục phu nhân thân chinh ra đón đại tân khách đó.

Đằng sau hai người lại có một cặp vợ chồng, Dương Quá vừa nhìn thấy thì giật mình, mặt tự nhiên nóng bừng, đó là vợ chồng Quách Tĩnh, Hoàng Dung. Dăm năm không gặp, Quách Tĩnh khí độ càng trầm tĩnh, Hoàng Dung thì mỉm cười, nhan sắc không kém gì ngày trước. Dương Quá nghĩ thầm: “Thì ra Quách bá mẫu quá xinh đẹp, hồi nhỏ ta không nhận biết”. Quách Tĩnh mặc trường bào bằng vải thô, Hoàng Dung thì mặc áo lụa màu tím nhạt, vì nàng là bang chủ Cái Bang nên không thể trang phục sang trọng. Theo sau Hoàng Dung là Quách Phù và huynh đệ họ Võ. Lúc này trong đại sảnh đã thấp lên vô số ngọn nến hồng, dưới ánh nến lung linh, nam càng thêm anh võ, nữ càng thêm kiều diễm. Tân khách chỉ trỏ, gật đầu:

- Vị kia là Quách đại hiệp, vị kia là Quách phu nhân Hoàng bang chủ.

- Khuê nữ tươi như hoa kia là ai vậy?

- Là nữ nhi của vợ chồng Quách đại hiệp đấy.

- Hai chàng trai kia là nhi tử của vợ chồng họ phải không?
- Không phải đâu, là điệt nhi đấy.

Dương Quá không muốn hội diện với vợ chồng Quách Tĩnh trước mặt mọi người, chàng nấp vào phía sau một hán tử cao lớn mà quan sát. Trong tiếng nhạc trống, từ bên ngoài tiến vào có bốn đạo nhân. Dương Quá vừa nhìn thấy, thì lập tức nổi giận, đi đầu là một lão đạo sĩ râu tóc và lông mày bạc như cước, mặt đầy khí tím, chính là Quảng Ninh tử Hách Đại Thông, một trong “Toàn Chân thất tử”, tiếp đến một lão đạo cô tóc hoa râm, vị này Dương Quá chưa từng gặp. Đằng sau là hai đạo sĩ trung niên sánh vai nhau, là Triệu Chí Kính và Doãn Chí Bình.

Vợ chồng Lục trang chủ cùng vái lạy, gọi lão đạo cô là sư phụ, tiếp đến vợ chồng Quách Tĩnh, Quách Phù, huynh đệ họ Võ lần lượt hành lễ. Dương Quá nghe một lão nhân đứng bên cạnh chàng nói nhỏ:

- Vị lão đạo cô kia là nữ hiệp của phái Toàn Chân, họ Tôn, tên Bất Nhị.

Một người khác nói:

- Ô, thì ra đó là “Thanh tịnh tán nhân” lừng danh Đại giang nam bắc.

Lão nhân nói:

- Đúng vậy. Lão đạo cô là sư phụ của Lục phu nhân. Võ nghệ của Lục trang chủ thì không phải do lão đạo cô truyền thụ.

Nguyên Lục trang chủ có song danh là Quán Anh, phụ thân của Lục Quán Anh là Lục Thừa Phong làm đệ tử của Hoàng Dục Sư, phụ thân của Hoàng Dung; do đó phải nói là vai vế của Lục Quán Anh so với Quách Tĩnh, Hoàng Dung còn thấp hơn một bậc. Phụ nhân của Lục Quán Anh là Trình Dao Gia là đệ tử của Tôn Bất Nhị. Vợ chồng Lục Quán Anh vốn sống ở Qui Vân trang tại Thái Hồ, sau trang viện ấy bị Âu Dương Phong đốt trụi. Lục Thừa Phong cả giận, bảo nhi tử từ bỏ chức thủ lĩnh lục lâm ở vùng Thái Hồ, dời lên phương bắc, định cư ở ải Đại Thắng. Hiện thời Lục Thừa Phong đã qua đời từ lâu. Có đạo Trình Dao Gia gặp nạn, được Quách Tĩnh, Hoàng Dung và người của Cái Bang cứu giúp, nên luôn luôn nhớ ơn Cái Bang. Vừa rồi Cái Bang gửi thiệp mời anh hùng thiên hạ, vợ chồng Lục Quán Anh xuất lực lo liệu, bày anh hùng yến ở Lục gia trang.

Quách Tĩnh, Hoàng Dung hành lễ xong, mời Hách Đại Thông, Tôn Bất Nhị vào đại sảnh, dẫn kiến với các vị anh hùng. Hách Đại

Thông vượt râu, nói:

- Bốn vị sư huynh Mã, Lưu, Khu, Vương nhận được anh hùng thiếp của Hoàng bang chủ, đều bảo phải đi dự, nhưng Mã sư huynh gần đây không được khỏe, ba vị sư huynh kia phải giúp Mã sư huynh vận kình chữa trị, không thể phân thân, đành phải cáo tội với Hoàng bang chủ.

Hoàng Dung nói:

- Nói rất khéo, rất khéo. Mấy vị tiên bối quá khách sáo rồi.

Nàng tuy trẻ tuổi, nhưng làm bang chủ một bang lớn nhất trong thiên hạ, nên Hách Đại Thông tất phải hết sức tôn trọng nàng. Quách Tĩnh với Doãn Chí Bình hồi niên thiếu từng quen nhau, hôm nay gặp lại rất đổi vui mừng, dắt tay nhau bước vào. Quách Tĩnh hỏi thăm bệnh tình của Mã Ngọc. Bàn tiệc được bày biện trong đại sảnh, tiếng người huyên náo, ánh nến sáng hồng, không khí rất tung bừng. Doãn Chí Bình nhìn đông ngó tây, tựa hồ tìm kiếm một người nào đó. Triệu Chí Kính cười khẩy, nói nhỏ:

- Doãn sư đệ, vị Long gia nọ chẳng hay có đến hay chưa?

Doãn Chí Bình biến sắc, không trả lời. Quách Tĩnh không biết rằng Triệu Chí Kính vừa nói đến Tiểu Long Nữ, bèn hỏi:

- Vị anh hùng họ Long ấy là bằng hữu của hai vị sư huynh hay sao?

Triệu Chí Kính nói:

- Là hảo hữu của Doãn sư đệ, bản đạo đâu dám tương giao.

Quách Tĩnh thấy thần sắc hai người quái lạ, chẳng lẽ có tình ý gì khác, không tiện hỏi thêm.

Đột nhiên trong đám đông Doãn Chí Bình nhận ra Dương Quá, thì rùng mình như bị chớp giạt sét đánh; y cho rằng Dương Quá đã ở đây thì Tiểu Long Nữ ắt cũng đã tới. Triệu Chí Kính nhìn theo ánh mắt của Doãn Chí Bình, tức thời sắc diện đại biến, tức giận thốt lên:

- Dương Quá! Đúng là Dương Quá! Tên tiểu... tử ấy cũng đến.

Quách Tĩnh nghe hai tiếng “Dương Quá”, vội ngoảnh nhìn. Hai người xa cách mấy năm, Dương Quá giờ đã trưởng thành, Quách Tĩnh vốn khó lòng nhận ra, nhưng nghe Triệu Chí Kính nói thế, liền nhận ra ngay, trong bụng vừa kinh ngạc, vừa vui mừng, vội chạy tới nắm cánh tay chàng, mừng rỡ nói:

- Quá nhi, ngươi cũng đến đây. Ta chỉ sợ làm lỡ việc luyện võ



công của người, nên không gửi thiệp cho người. Sư phụ người cho người theo cùng, thật là hay quá chừng!

Việc Dương Quá rời bỏ cung Trùng Dương, phái Toàn Chân trên dưới đều coi là nỗi nhục của bốn giáo, không ai tiết lộ ra ngoài một câu, cho nên Quách Tĩnh ở Đào Hoa đảo không hề biết.

Triệu Chí Kính phen này đi dự anh hùng yến, nhân tiện sẽ cho Quách Tĩnh biết chuyện đó, không ngờ lại gặp Dương Quá. Y sợ Quách Tĩnh chỉ nghe lời một phía là Dương Quá, nhưng vừa nghe Quách Tĩnh nói, thì biết rằng hai người họ bây giờ mới gặp nhau lần đầu, bèn sa sầm mặt, ngẩng lên trời, nói:

- Bần đạo làm gì có đức có tài để là sư phụ của Dương gia kia chứ?

Quách Tĩnh vô cùng kinh ngạc, vội hỏi:

- Triệu sư huynh nói gì vậy? Chắc là tiểu hài nhi không nghe lời giáo huấn?

Triệu Chí Kính thấy trong sảnh đông đủ anh hùng, đề cập chuyện không hay với Dương Quá chỉ làm mất thể diện phái Toàn Chân, nên chỉ cười nhạt, không nói nữa.

Quách Tĩnh nhìn Dương Quá, thấy chàng mắt sưng húp, mặt có nhiều vết máu xước, quần áo rách như tổ đĩa, toàn thân lem luốc, rõ ràng phải chịu không ít cảnh khổ sở, thì đau lòng, ôm chặt lấy chàng. Dương Quá bị Quách Tĩnh ôm, vội ngậm vận nội công bảo vệ các chỗ yếu hại. Nhưng đó là Quách Tĩnh yêu thương chàng, không hề có ý hại chàng.

Quách Tĩnh gọi:

- Dung nhi, nàng xem ai đến đây này!

Hoàng Dung nhìn thấy Dương Quá, cũng hơi ngạc nhiên, song nàng không mừng rỡ như Quách Tĩnh, chỉ thản nhiên nói:

- À người cũng đến à?

Dương Quá khẽ khàng thoát ra khỏi vòng ôm của Quách Tĩnh, nói:

- Diệt nhi người nhớ bản, chẳng dám làm bản y phục của Quách bá bá.

Chàng nói câu này rất lạnh lùng, pha chút châm biếm. Quách Tĩnh đau lòng, nghĩ thầm: "Hài tử này không cha không mẹ, xem chừng sư phụ của nó cũng chẳng thương yêu nó", bèn cầm tay Dương

Quá, muốn chàng ngồi cùng một bàn với mình. Dương Quá đã được chỉ cho một chỗ ngồi ở một góc khuất trong đại sảnh, cùng với những người thấp kém, xa lạ; chàng liền lạnh lùng nói:

- Diệt nhi ngồi đây được rồi, Quách bá bá hãy đi lo tiếp các quý khách!

Quách Tĩnh cũng cảm thấy có quá nhiều tôn khách, không tiện ngồi đây, bèn vỗ vỗ nhẹ vai chàng, trở lại bàn tiệc chính. Sau ba tuần rượu, Hoàng Dung đứng dậy nói to:

- Ngày mai là ngày chính thức anh hùng đại yến. Hiện còn vài lộ anh hùng hảo hán chưa đến kịp. Tối nay mong các vị hãy uống cho thỏa thích, chưa say chưa dừng. Ngày mai hãy bàn chính sự.

Mọi người vỗ tay khen phải.

Chỉ thấy trên các bàn tiệc thịt cao như núi, rượu tràn như suối, quần hào vui vẻ chúc rượu, hàn huyên. Hôm nay không biết Lục gia trang mổ bao nhiêu heo, cừu, rôt bao nhiêu vò mỹ tửu.

Tiệc rượu đã tàn, các trang đình đưa các lộ hảo hán về các phòng nghỉ ngơi.

Triệu Chí Kính bảm cáo vài câu với Hách Đại Thông, Hách Đại Thông gật gật đầu. Triệu Chí Kính đứng lên, ôm quyền nói với Quách Tĩnh:

- Quách đại hiệp, bản đạo phụ lời ủy thác, hổ thẹn vô cùng, hôm nay tới đây chịu tội.

Quách Tĩnh vội trả lễ, nói:

- Triệu sư huynh quá khiêm rồi. Chúng ta hãy sang thư phòng nói chuyện. Tiểu hài nhi gia đắc tội với Triệu sư huynh, tiểu đệ sẽ phạt hấn thật nặng, mong Triệu sư huynh bớt giận.

Quách Tĩnh nói to mấy câu ấy, Dương Quá tuy ở cách xa, nghe rất rõ, định bụng: “Chỉ cần Quách bá bá chửi ta một câu, ta sẽ đi ngay, không bao giờ gặp lại nữa. Nếu Quách bá bá đánh ta, tuy võ công ta thua kém, ta cũng quyết liều chết một phen”.

Ý đã quyết, chàng cảm thấy thần nhiên, đã không còn khó chịu như lúc mới nhìn thấy Triệu Chí Kính. Thấy Quách Tĩnh vẫy tay, chàng liền đứng dậy đi theo sau.

Quách Phù cùng huynh đệ họ Võ ngồi ở bàn khác, thoát tiên không nhận ra Dương Quá, sau thấy cha mẹ đã nhận ra chàng, mới nhớ rằng đây là cậu bé từng chơi đùa ở Đào Hoa đảo ngày trước. Xa

cách đã lâu, tướng mạo thiếu niên thay đổi nhanh chóng, vài tháng không gặp đã khác, hướng hồ mấy năm; hơn nữa Dương Quá lại cố ý giả trang làm một kẻ khốn cùng, lẫn lộn vào đám hành khất hàng trăm người, Quách Phù dĩ nhiên không thể nhận ra. Nàng gặp lại Dương Quá, trong lòng không khỏi xúc động, nhớ lại đôi lần ẩu đả ở Đào Hoa đảo, không hiểu Dương Quá còn nhớ hận cũ hay chẳng? Nhìn tình trạng khốn khổ của chàng, so với hình mạo tuấn tú gọn gàng của huynh đệ họ Võ thật cách nhau một trời một vực, bất giác có phần thương cảm, bèn nói nhỏ với Võ Đôn Nhu:

- Gia gia dẫn chàng ta đến phái Toàn Chân học nghệ, không biết so với bọn ta thì thế nào?

Võ Đôn Nhu chưa đáp, Võ Tu Văn đã nói:

- Sư phụ võ công vô địch thiên hạ, hẳn làm sao so được với chúng ta?

Quách Phù gật đầu, nói:

- Chàng ta từ đầu căn cơ đã kém, chắc khó có tiến cảnh, nhưng tại sao lại khổ sở thế kia không biết?

Võ Tu Văn nói:

- Mấy đạo nhân kia nhìn hẳn cứ như muốn ăn sống nuốt tươi. Hẳn xấu tính xấu nết, chắc là đã gây đại họa gì rồi.

Ba người thì thảo với nhau một hồi, nghe Quách Tĩnh mời Hách Đại Thông vào thư phòng nói chuyện, lại bảo sẽ phạt nặng Dương Quá, Quách Phù nổi tính hiếu kỳ, nói:

- Đây, chúng ta mau sang nắp ở thư phòng, xem họ nói chuyện gì.

Võ Đôn Nhu sợ sư phụ trách mắng, không dám đáp ứng. Võ Tu Văn thì rồi rít khen hay, đã chạy trước Quách Phù. Quách Phù giả làm mặt giận, nói với Võ Đôn Nhu:

- Ca ca không nghe lời muội hả?

Võ Đôn Nhu thấy vẻ giận dữ rất đẹp của nàng thì tim đập dồn, không dám trái lời, liền đi theo nàng.

Ba người vừa nắp sau giá sách, thì Quách Tĩnh, Hoàng Dung dẫn Hách Đại Thông, Tôn Bất Nhị, Triệu Chí Kính và Doãn Chí Bình bốn người đi vào thư phòng, hai bên phân ngôi chủ khách mà ngồi. Dương Quá vào sau, đứng một bên.

Quách Tĩnh nói:

- Quá nhi, ngươi cũng ngồi xuống đi!

Dương Quá lắc đầu, nói:

- Diệt nhi không ngồi đâu.

Đối diện với sáu vị cao thủ võ lâm, chàng dẫu to gan, cũng không khỏi hồi hộp lo lắng. Quách Tĩnh vốn coi Dương Quá như con cháu ruột của mình, đối với “Toàn Chân thất tử” lại mười phần kính trọng, thiết tưởng cũng khỏi cần hỏi rõ phải trái, mặc nhiên kẻ dưới có lỗi với bề trên, bèn nghiêm nghị nói với Dương Quá:

- Tiểu hài nhi thật to gan, dám bất kính sư phụ. Mau khấu đầu tạ tội với hai vị sư thúc tổ, sư phụ, sư thúc!

Thời ấy danh phận giữa quân thần, phụ tử, sư đồ rất rõ ràng, vua muốn bề tôi chết, bề tôi không dám sống; cha muốn con chết, con không dám sống. Còn sự phân định tôn ti sư đồ trong võ lâm cũng không sai lệch một ly.

Quách Tĩnh nói thế, tức là đã thương Dương Quá cô khổ, giọng nói ôn tồn muôn phần, chứ là người khác thì đã chửi loạn lên “Tên súc sinh, đồ chó đẻ”, đã đâm đá tui bụi rồi.

Triệu Chí Kính đứng phất dậy, lạnh lùng nói:

- Bần đạo đâu dám làm sư tôn của Dương gia? Quách đại hiệp, đừng châm biếm nữa. Phái Toàn Chân chúng bần đạo không hề đắc tội với Quách đại hiệp, hà tất phải làm nhục nhau như vậy? Dương đại gia, tiểu bần đạo xin khấu đầu tạ tội với lão nhân gia, coi như tiểu bần đạo có mắt như mù, không biết ai là anh hùng hảo hán...

Vợ chồng Quách Tĩnh thấy y thần sắc đại biến, càng nói càng giận, thì rất đổi kinh ngạc, nghĩ rằng đồ đệ phạm lỗi, sư phụ trách mắng cũng là chuyện thường tình, hà tất phải nói năng chẳng còn ra thể thống gì như vậy? Hoàng Dung đoán là Dương Quá hẳn đã phạm lỗi rất nặng, rồi Quách Tĩnh sẽ cho hắn một trận, bèn thông thả nói:

- Chúng đệ muội gây phiền phức cho Triệu sư huynh, thật là áy náy. Triệu sư huynh cũng không nên phát nộ, hài tử này đắc tội với sư phụ như thế nào, xin cứ ngồi xuống nói rõ cho.

Triệu Chí Kính nói lớn:

- Triệu Chí Kính mỗ là đồ hèn mọn, sao dám đòi làm sư phụ của người ta? Để cho hảo hán trong thiên hạ cười thối mũi hay sao?

Hoàng Dung mày liễu hơi cau, thâm tâm cảm thấy khó chịu. Nàng với giáo phái Toàn Chân vốn không có giao tình gì nhiều, ngày trước “Toàn Chân thất tử” từng bày Thiên Cang Bắc Đẩu trận vây công phụ thân nàng là Hoàng Dực Sư; Khưu Xứ Cơ lại từng chỉ muốn

Mục Niệm Từ kết hôn với Quách Tĩnh, là hai việc khiến nàng không ưa chút nào; tuy hai chuyện qua cũng lâu lắm rồi, chẳng để bụng nữa, nhưng bây giờ trước mặt nàng Triệu Chí Kính lớn tiếng, xuất ngôn như thế là quá vô lễ.

Hách Đại Thông và Tôn Bất Nhị tuy biết vì sao Triệu Chí Kính nổi giận, nhưng nóng nảy thô bạo kiểu đó thực không phải là bản sắc của người xuất gia. Tôn Bất Nhị nói:

- Chí Kính, hãy nói rõ với Quách đại hiệp và Hoàng bang chủ xem nào. Người nóng nảy thô bạo như thế có ra gì hay không? Người tu hành tu cái đạo gì như thế?

Tôn Bất Nhị tuy là nữ lưu, nhưng tính khí nghiêm nghị, chúng tiểu bối đều hết sức kính sợ lão đạo cô. Máy câu chậm rãi vừa nói khiến Triệu Chí Kính không dám cãi, chỉ vâng dạ ngồi xuống.

Quách Tĩnh nói:

- Quá nhi, người coi sư phụ của người đối với trưởng bối có qui củ thế nào, sao người không noi theo kia chứ?

Triệu Chí Kính lại định nói “Ta không phải là sư phụ của hấn”, nhìn Tôn Bất Nhị một cái, rồi nhin lại không nói, ai dè Dương Quá nói to:

- Y không phải là sư phụ của diệt nhi.

Câu này nói ra, Quách Tĩnh, Hoàng Dung cố nhiên rất đổi kinh ngạc, Quách Phù và huynh đệ họ Võ nấp sau kệ sách cũng lấy làm lạ. Trong võ lâm, sự phân chia sư đồ rất nghiêm minh, tục ngữ có câu “nhất nhật vi sư, chung thân vi phụ” (Một ngày làm thầy, suốt đời làm cha). Quách Tĩnh từ nhỏ được Giang Nam thất quái nuôi dạy nên người, lại được Hồng Thất Công truyền thụ võ nghệ, ơn thầy sâu nặng, từ nhỏ đã tin rằng cái đạo tôn sư quả là thiên kinh địa nghĩa, nào ngờ Dương Quá công khai không nhận sư phụ, nói những lời ngỗ nghịch. Quách Tĩnh đứng phất dậy, chỉ mặt Dương Quá, hỏi, giọng run run:

- Người... người... vừa nói cái gì?

Chàng chưa chửi mắng, nhưng mặt đanh lại, tức là đã giận đến cực điểm. Hoàng Dung ít khi thấy chàng giận như vậy, thấp giọng khuyên chàng:

- Tĩnh ca ca, hài tử này bản tính không hay, đừng vì nó mà tức giận quá.

Dương Quá vốn đã sợ, lúc này thấy ngay cả Quách bá bá là người

yêu thương mình cũng gần giọng, thì chẳng cần gì nữa, nghĩ thầm: “Chết là cùng chứ gì? Cùng lắm thì các người giết ta”. Thế là chàng nói rành rọt:

- Diệt nhi bản tính chẳng ra gì, song cũng không hề cầu xin các vị truyền thụ võ công. Các vị đều là nhân vật lừng lẫy trong võ lâm, hà tất phải dùng quỷ kế làm hại một đứa bé bơ vợ không cha không mẹ như diệt nhi?

Nói đến bốn chữ bơ vợ “không cha không mẹ”, chàng tự thương cho thân thế của mình, nước mắt lưng tròng, nhưng lập tức cắn môi, tự nhủ “Hôm nay dù có chết, ta cũng quyết không rơi nước mắt”.

Quách Tĩnh giận nói:

- Quách bá mẫu của ngươi và sư phụ của ngươi... có hảo tâm... có lòng truyền thụ võ nghệ cho ngươi, đều là nghĩ đến giao tình giữa ta và phụ thân quá cố của ngươi, ai lại đi... lại đi dùng quỷ kế gì? Ai... ai... lại làm hại ngươi?

Quách Tĩnh vốn không biết khéo nói, trong cơn thịnh nộ lại càng ấp a ấp úng hơn.

Dương Quá thấy vậy, thì nói thật rành rọt:

- Quách bá bá đối với diệt nhi rất tốt. Diệt nhi vĩnh viễn sẽ không quên.

Hoàng Dung thông thả nói:

- Quách bá mẫu hóa ra đối với ngươi không tốt. Ngươi thích suốt đời nhớ hận, thì tùy ngươi thôi.

Dương Quá đã đến bước này thì phải nói thẳng ra:

- Quách bá mẫu đối với diệt nhi chưa tốt, nhưng cũng không xấu. Quách bá mẫu miệng nói là truyền thụ võ nghệ, kỳ thực chỉ dạy diệt nhi đọc sách, không dạy một chút võ công nào cả. Nhưng đọc sách cũng là việc tốt, diệt nhi cuối cùng biết thêm được ít chữ, được nghe Quách bá mẫu giảng giải nhiều chuyện của cổ nhân. Còn mấy lão đạo sĩ này...

Chàng chỉ Hách Đại Thông và Triệu Chí Kính, căm hận nói:

- ... thì sẽ có ngày diệt nhi phải trả mỗi huyết hải thâm cừ mới xong.

Quách Tĩnh kinh ngạc, vội hỏi:

- Cái gì? Gì mà... huyết hải thâm cừ... tại sao ngươi nói thế?

Dương Quá nói:

- Lão đạo sĩ họ Triệu tự xưng là sư phụ của diệt nhi, nhưng không hề truyền thụ một chút võ nghệ nào cả, thế cũng được đi, nhưng lão ta lại sai một bọn tiểu đạo sĩ hòa nhau đánh đập diệt nhi. Quách bá mẫu không dạy võ công cho diệt nhi, phái Toàn Chân cũng không hề dạy võ công cho diệt nhi, diệt nhi chỉ được bọn đạo sĩ cho ăn đòn mà thôi. Lại còn lão họ Hách kia, thấy có một vị bà bà thương diệt nhi, liền ra tay đánh chết bà bà đó. Nay lão đạo sĩ họ Hách thối tha kia, lão có thừa nhận việc đó hay không?

Nghĩ đến Tôn bà bà vì chàng mà bỏ mạng, chàng nghiêng răng như muốn xông tới liều chết với Hách Đại Thông.

Hách Đại Thông là bậc cao sĩ của giáo phái Toàn Chân, cả Đạo học lẫn võ công đều đã tu luyện đến cảnh giới rất cao, tinh thông Dịch lý, trong phái Toàn Chân là một vị đạo sĩ xuất chúng, chỉ vì lỡ tay giết chết Tôn bà bà, mà mấy năm nay thấp thỏm không yên, coi đó là một mối hận bình sinh. “Toàn Chân thất tử” bình sinh giết không ít người, nhưng những kẻ bị giết đều là phường gian ác, chứ họ chưa hề giết người vô tội. Lúc này nghe Dương Quá chỉ trích trước mặt mọi người, Hách Đại Thông bất giác tái mặt, tình cảnh Tôn bà bà hôm nào bị lão đánh hộc máu tươi lại hiện ra trước mắt rõ mồn một. Lão không mang theo binh khí, bèn giơ tay trái rút lấy thanh kiếm từ bên hông Triệu Chí Kính. Mấy người cứ tưởng lão định dùng kiếm để đâm Dương Quá, Quách Tĩnh liền bước lên một bước, tính che chở cho Dương Quá, nào ngờ Hách Đại Thông quay cán kiếm, chìa cho Dương Quá, nói:

- Đúng vậy, bản đạo đã giết lầm người. Thí chủ cứ việc báo thù cho Tôn bà bà đi, bản đạo sẽ không chống đỡ đâu.

Mọi người thấy vậy thấy đều kinh ngạc. Quách Tĩnh sợ Dương Quá nhận kiếm đâm thương Hách Đại Thông, bèn nói:

- Quá nhi, không được vô lễ.

Dương Quá biết có mặt Quách Tĩnh, Hoàng Dung, chàng không thể báo thù, bèn lạnh lùng nói:

- Lão thừa biết Quách bá bá sẽ không cho phép ta động thủ với lão, nên mới tỏ ra cao thượng như thế. Lão thật sự muốn ta giết lão, sao không đưa kiếm cho ta ở chỗ vắng người?

Hách Đại Thông là bậc tiền bối võ lâm, lại bị một gã thiếu niên châm biếm mà không đối đáp nổi, tay cầm kiếm giơ ra không xong, rút về chẳng ổn, bèn vận kinh làm cho kiếm gãy đôi, rồi vứt kiếm gãy

xuống đất, thở dài nói:

- Thôi đành, thôi đành!

Lão bước ra khỏi thư phòng, Quách Tĩnh định giữ chân, nhưng thấy lão cắm đầu đi, chẳng buồn ngoảnh lại.

Quách Tĩnh nhìn Dương Quá, lại nhìn Tôn Bất Nhị, nghĩ bụng lời Dương Quá nói là thật không phải bịa, một lát, mới lên tiếng:

- Lẽ nào các vị sư phụ phái Toàn Chân lại không hề dạy võ cho người? Vậy thì mấy năm trời ở đây người làm những gì?

Hỏi hai câu ấy, giọng nói của Quách Tĩnh đã dịu hẳn lại.

Dương Quá nói:

- Khi Quách bá bá lên núi Chung Nam, đã đánh cho mấy trăm gã đạo sĩ cung Trùng Dương một trận tơi bời, cứ tạm coi như chư vị chân nhân Mã, Lưu, Khuu, Vương không để bụng, song những kẻ khác thì đâu có quên mối hận ấy? Bọn họ không làm gì được Quách bá bá, bèn trút giận xuống đầu một mình diệt nhi. Bọn họ chỉ hận không đánh chết diệt nhi, đời nào còn truyền thụ võ công cho diệt nhi kia chứ? Mấy năm qua, diệt nhi phải sống trong cảnh hoàn toàn tăm tối, không thấy ánh sáng ban ngày, hôm nay còn sống gặp được Quách bá bá thế này, quả là ông trời có mắt.

Chàng nói mấy câu, trút toàn bộ nguyên do từ bỏ phái Toàn Chân sang vai Quách Tĩnh. Câu “phải sống trong cảnh hoàn toàn tăm tối, không thấy ánh sáng ban ngày” cũng hoàn toàn là thật, không bịa chút nào, vì chàng mấy năm sống trong “Hoạt tử nhân mộ”, làm gì có ánh sáng ban ngày. Quách Tĩnh nghe xong, không khỏi thương xót cho chàng.

Triệu Chí Kính thấy Quách Tĩnh chín phần tin lời Dương Quá, vội đứng dậy, nói:

- Người... đồ khốn kiếp... hồ thuyết bát đạo... người... hừ, phái Toàn Chân ta quang minh lỗi lạc... nào... khi nào...

Quách Tĩnh tin Dương Quá nói thật. Hoàng Dung thì nhìn mặt, thấy cặp mắt Dương Quá và thần sắc lạnh lợi cơ biến thế kia, nghĩ thầm: “Hài tử này giáo hoạt vô cùng, bên trong ắt hẳn có sự dối trá”, bèn hỏi:

- Như thế tức là người không biết một chút võ công nào chứ gì? Người làm môn hạ phái Toàn Chân mấy năm coi như trắng tay phải không?



Vừa nói vừa thông thả đứng dậy, đột nhiên giơ tay đánh thẳng xuống đỉnh đầu Dương Quá.

Một đòn này, ngón tay đánh xuống huyết Bách Hội, cửa của bộ não, gốc bàn tay thì đánh vào huyết Thượng Tinh ở mép tóc với trán; hai đại yếu huyết này đều là nơi trí mạng, chỉ cần trúng đòn mạnh, sẽ táng mạng tức thời, không gì cứu vãn. Quách Tĩnh cả kinh, thốt lên:

- Dung nhi!

Nhưng Hoàng Dung xuất thủ cực nhanh, một đòn này là “Lạc Anh thần kiếm chưởng pháp” gia truyền của nàng, hoàn toàn không có triệu chứng báo trước, Quách Tĩnh có muốn cứu Dương Quá cũng chẳng kịp. Dương Quá hơi ngả người ra phía sau, định tránh né; nhưng võ công của Hoàng Dung hiện thời ở bậc nào, đã xuất thủ đâu còn để cho chàng né tránh, mắt thấy bàn tay đã vỗ xuống đầu chàng. Dương Quá cả kinh, vội giơ tay đỡ, trong óc chợt nghĩ, tay phải mới giơ lên một chút liền lập tức buông thông xuống. Một người võ công cao cường mà trí óc chậm hiểu như Quách Tĩnh, thì trong óc chưa hiểu rõ, tay chân đã động. Còn Dương Quá liệu sự cực nhanh, trong óc nghĩ ngay: “Quách bá mẫu muốn thử xem ta có biết võ hay không, nếu ta đưa tay chống đỡ chưởng này, thì có khác gì tự nhận vừa rồi ta nói láo. Nhưng mắt thấy chiêu này của Hoàng Dung đúng là sát thủ lợi hại, nếu Quách bá mẫu không thử mà đánh thật, thì ta uổng mạng hay sao?” Trong cái sát-na ấy, tính quật cường trỗi dậy, chàng nghĩ thầm: “Chết thì chết đã sao!” Võ công của chàng bây giờ tuy chưa bằng Hoàng Dung, nhưng nếu muốn giơ tay chống đỡ chiêu đó của nàng thì cũng không khó. Song chàng chấp nhận đại hiểm sinh tử, đứng thông tay bất động.

Chiêu này của Hoàng Dung quả nhiên chỉ để thử võ công của chàng, tay vỗ xuống đầu nhưng không vận lực, chỉ thấy Dương Quá sắc diện kinh hoàng, không giơ tay chống đỡ, cũng không ngầm vận nội công bảo vệ yếu huyết, hiển nhiên là chàng không hề biết võ công, Hoàng Dung bèn mỉm cười, nói:

- Ta không truyền thụ võ công cho người, là mong điều tốt cho người thôi. Các vị đạo gia phái Toàn Chân chắc cũng có tâm ý như ta.

Rồi ngồi xuống, nói nhỏ với Quách Tĩnh:

- Nó quả nhiên không hề học võ công phái Toàn Chân.

Nói xong, đột nhiên kêu thầm: “Ôi, nhầm rồi! Suýt nữa thì mình bị mắc lừa hấn”. Nhớ hồi trước ở Đào Hoa đảo, Dương Quá từng dùng

“Cấp mô công” làm chấn thương Võ Tu Văn, võ công đã có chút căn cơ, dẫu mấy năm qua không có tiến cảnh, thì vừa rồi cũng nhất định phải biết cách chống đỡ một chiêu võ vào đỉnh đầu, nghĩ bụng: “Tên tiểu tử, người thông minh quá chừng, tí nữa thì ta bị người đánh lừa. Người cứ giả bộ ngỡ ngẩn không biết gì ta coi”. Bèn im lặng, không nói ra, định bụng xem Dương Quá còn giở trò quỷ gì nữa. Nàng nhìn Triệu Chí Kính, lại nhìn Dương Quá, chỉ mỉm cười.

Triệu Chí Kính thấy Hoàng Dung thử một chiêu, Dương Quá hoàn toàn không hoàn thủ, biết là Hoàng Dung đã mắc lừa, như thế y càng bị đuối lý, liền cả giận, quát to:

- Tên súc sinh quỷ kế đa đoan, Hoàng bang chủ thử người không xong, để ta thử coi.

Y tới trước mặt Dương Quá, chỉ vào mũi chàng, nói:

- Tên súc sinh, người quả thật không biết võ công ư? Nếu người không tiếp chiêu, đạo gia thủ hạ sẽ không dung tình, sống hay chết là tùy ở người đó.

Y biết Dương Quá võ công đúng là cao hơn y, song y sẽ sử dụng sát thủ, buộc chàng phải bộc lộ chân tướng, nếu cố ý giả trang, thì tiện thể một đòn lấy luôn mạng chàng, nhiều lắm chỉ là trở mặt với Quách Tĩnh, Hoàng Dung, bị giáo chủ và sư phụ trách phạt là cùng. Đúng là no mất ngon, giận mất khôn, y nghĩ thầm: “Người cho rằng Hoàng bang chủ không lấy mạng người, cho nên người mới cả gan giả vờ như thế. Để xem dưới tay ta, người có dám vậy nữa chăng?” Liền vung tay áo ra đòn.

Quách Tĩnh kêu:

- Hãy khoan!

Chàng chỉ lo Triệu Chí Kính đánh chết Dương Quá, nên định can thiệp. Hoàng Dung kéo áo chàng, nói nhỏ:

- Tĩnh ca ca đừng quản.

Hoàng Dung biết Triệu Chí Kính phần nộ dị thường, xuất chiêu ắt rất nặng tay, Dương Quá không mong gì sự nương nhẹ, muốn sống nhất định phải hoàn thủ, lúc ấy chân tướng sẽ rõ như ban ngày. Quách Tĩnh không biết bên trong có nhiều uẩn khúc, trong bụng rất lo, nhưng biết thê tử liệu sự không bao giờ sai lầm, nên cũng không nói thêm, chỉ bước gần thêm một bước, để nếu thật sự có nguy hiểm, sẽ kịp ra tay cứu giúp.

Triệu Chí Kính nói với Tôn Bất Nhị và Doãn Chí Bình:

- Tôn sư thúc, Doãn sư đệ, tên súc sinh kia giả vờ không biết võ công, họ Triệu ta không còn cách nào khác, đành phải thử; nếu hắn giả vờ đến cùng, họ Triệu này có một chưởng đánh chết hắn, mong hai người làm chứng cho trước mặt sư bá chưởng giáo, Khuu sư bá và sư phụ của Triệu mỗ.

Nguyên do vì sao Dương Quá từ bỏ phái Toàn Chân, Tôn Bất Nhị dĩ nhiên biết rõ, vừa rồi thấy chàng khôn khéo dồn Triệu Chí Kính vào thế bế tắc, rõ ràng phái Toàn Chân bị đuối lý, lúc này đạo cô cũng muốn Triệu Chí Kính buộc Dương Quá bộc lộ chân tướng, bèn lạnh lùng nói:

- Đối với một tên nghịch đồ hủy sư phản giáo, đánh giết sao cũng được.

Lão đạo cô là một cao nhân, há đi khuyên kẻ khác giết người? Câu này chẳng qua chỉ để dọa Dương Quá, khiến chàng không dám tiếp tục giả vờ nữa. Triệu Chí Kính có sư thúc khích lệ, càng bạo gan hơn, tung chân phải, nhắm bụng dưới của Dương Quá mà đá mạnh một cái. Chiêu “Thiên Sơn phi độ” này trong cương có nhu, dương kinh ẩn chứa âm kinh, vô cùng lợi hại. Nhưng cú đá này kinh lực tuy mạnh, lại không có gì sâu xa, chỉ là chiêu số nhập môn của võ công phái Toàn Chân, xuất chiêu hết sức bình thường, chỉ cần hơi biết chút võ công, là có thể hóa giải.

Phàm đệ tử phái Toàn Chân ngày đầu tiên học võ, tất sẽ học chiêu “Thiên Sơn phi độ” này cùng chiêu “Thoái mã thế” là chiêu né tránh, tức là một cặp vừa công vừa thủ. Triệu Chí Kính sử chiêu này là để chứng minh với Quách Tĩnh, Hoàng Dung, rằng “Bảo là ta không truyền thụ võ công cao thâm đã đành, không lẽ chiêu nhập môn đầu tiên cũng không dạy hay sao?”

Dương Quá thấy Triệu Chí Kính sử chiêu “Thiên Sơn phi độ”, thì chàng không dùng chiêu “Thoái mã thế” mà kêu:

- Ôi chao!

Tay trái giơ ra che bụng dưới, Triệu Chí Kính thấy chàng không chịu né tránh, thì không dung tha, đá thẳng luôn, chờ lúc mũi chân chỉ còn cách bụng Dương Quá ba tấc, trong chớp mắt thấy ngón cái tay phải của chàng hơi động, nhắm vào huyệt Đại Khoát ở chân phải của y.

Cú đá này nếu cứ tiếp diễn, thì mũi chân chưa tới thân thể đối phương, chân y đã bị điểm huyệt trước. Cũng có thể nói là đối phương

không hề giơ tay điểm huyết, mà là tự y chìa mũi chân cho người ta đụng vào huyết đạo. Y là đệ nhất cao thủ trong số đệ tử đời thứ ba của phái Toàn Chân, trong lúc nguy cấp vội biến chiêu, chuyển hướng của cú đá, chân phải chéch ra bên cạnh sườn Dương Quá, tuy tránh được nguy cấp song thân hình hơi chao đi, mặt đỏ bừng.

Quách Tĩnh và Hoàng Dung đều đứng phía sau Dương Quá, không nhìn thấy ngón tay cái của chàng, lại tưởng Triệu Chí Kính cước hạ lưu tình, vào sát-na cuối cùng đã đá ra chỗ khác. Tôn Bất Nhị và Doãn Chí Bình thì đã nhìn thấy rõ ràng. Tôn Bất Nhị đứng phất dậy, quát:

- Hảo tiểu tử, thật là gian trá!

Triệu Chí Kính tả chưởng đánh như, hữu chưởng vỗ chéch vào má bên trái của Dương Quá, chiêu “Tử điện xuyên vân” này là chiêu số thượng thừa cực kỳ tinh diệu, bàn tay đến giữa chừng đột nhiên chuyển hướng, rõ ràng đánh má trái, song cạnh bàn tay lại chém xuống phía cổ bên phải của đối phương. Nào ngờ Dương Quá đã luyện “Ngọc nữ tâm kinh” vô cùng nhuần nhuyễn, “Ngọc nữ tâm kinh” chính là đại khắc tinh của võ công phái Toàn Chân. Mọi chiêu số quyền thuật chưởng pháp lợi hại của Vương Trùng Dương đều đã bị Lâm Triệu Anh đưa ra cách hóa giải tài tình. Dương Quá thấy Triệu Chí Kính giơ tả chưởng, chàng vội giơ tay ôm đầu, tựa hồ cả sợ, ngón trở tay trái đã che cổ gáy phía bên phải, có điều là bàn tay phải ở bên ngoài che lấp, nên Triệu Chí Kính không nhìn thấy, đợi lúc cạnh bàn tay của y chém xuống, thì đột nhiên ngón trở tay trái điểm trúng ngay huyết Hậu Khê ở giữa cạnh bàn tay phải của Triệu Chí Kính. Chiêu này vẫn là Triệu Chí Kính tự đưa bàn tay tới cho Dương Quá điểm huyết. Dương Quá chỉ là tiên liệu đặt ngón tay ở bộ vị chuẩn xác mà thôi. Triệu Chí Kính bàn tay bị điểm huyết, cánh tay phải lập tức tê chồn, trong cơn cuồng nộ tung chân trái quét ngang, Dương Quá kêu to:

- Thôi chết!

Cánh tay trái hơi gập lại, đặt đỉnh cùi chỏ cách sườn bên trái hai tấc năm phân. Chân trái của Triệu Chí Kính đá tới, hai huyết Chiếu Hải và Thái Khê ở cạnh bàn chân cùng lúc đụng vào đỉnh cùi chỏ của Dương Quá. Cú đá này tung ra trong cơn đại nộ, y dồn hết sức mạnh vào đó, cho nên huyết đạo bị chấn động cũng mạnh, cả chân trái tê dại đi, y ngã khụy xuống đất.

Tôn Bất Nhị thấy sư điệt bị hố, giơ tay đỡ y dậy, vỗ mấy cái vào

sau lưng, giải huyết cho y. Dương Quá thấy lão đạo cô xuất thủ đã nhanh lại chuẩn, võ công cao hơn hẳn Triệu Chí Kính, thì cũng thâm e ngại, vội lùi về một bên.

Tôn Bất Nhị tuy tu đạo lâu năm, tính nết vẫn cực kỳ cương cường, thấy công phu của Dương Quá vô cùng kỳ bí, hình như chính là khắc tinh của võ công bản môn, tự mình ra tay cũng chưa chắc thắng nổi, bèn nói:

- Đi thôi!

Cũng chẳng thèm cáo biệt Quách Tĩnh, Hoàng Dung, phát tay áo vọt ra khỏi thư phòng bằng lối cửa sổ, rồi vọt lên nóc nhà mà đi. Doãn Chí Bình dường như vẫn còn thất hồn lạc phách, định chờ Quách Tĩnh, Hoàng Dung giải thích nguyên do, thì Triệu Chí Kính giận dữ quát:

- Còn chờ gì nữa?

Y kéo áo sư đệ, cả hai trước sau nhảy qua cửa sổ, đi theo Tôn Bất Nhị.

Bằng nhãn lực của mình, Quách Tĩnh, Hoàng Dung dĩ nhiên biết là Triệu Chí Kính bị người điểm huyết, nhưng Dương Quá hiển nhiên không hề giơ tay điểm huyết, chẳng lẽ cạnh đây có vị cao nhân nào ngầm tương trợ hay sao?

Quách Tĩnh vội thò đầu ra ngoài cửa sổ, song làm gì có ai? Quách Tĩnh cho rằng Triệu Chí Kính lúc hạ sát thủ bỗng nhiên không nổi, nên giả vờ bị điểm huyết để mượn cơ bỏ đi. Hoàng Dung thì đoán rằng Dương Quá đã dùng quỷ kế, có điều một là nàng đứng sau lưng Dương Quá, nhãn quang tinh mấy cũng chẳng thể nhìn rõ cử động của ngón tay và cùi chỏ, hai là nàng không biết trên thế gian còn có môn võ công “Ngọc nữ tâm kinh”, tiên liệu hành vi của đối phương, không tốn sức đánh trả mà vẫn khắc chế được võ công phái Toàn Chân, nên nhất thời đoán chưa ra. Nàng không có tấm lòng quân tử độ lượng như Quách Tĩnh, thấy bốn đạo nhân phái Toàn Chân rũ áo bỏ đi một cách vô lễ, thì ngấm ngấm tức giận.

Hoàng Dung ngoảnh lại phía sau, thấy bên dưới kệ sách lộ ra đôi hài màu xanh sẫm của Quách Phù, bèn gọi:

- Phù nhi, làm gì ở đó?

Quách Phù cười cười từ sau kệ sách bước ra, nói:

- Hài nhi và Võ gia ca ca đang tìm sách để xem.

Hoàng Dung biết ba đứa trẻ vốn không ham đọc sách, sao hôm

nay lại chăm chỉ thế, vừa nhìn mặt Quách Phù, thì biết ngay chúng đã nấp vào đây từ trước để nghe trộm, đang định trách mắng vài câu, bỗng đệ tử Cái Bang bấm báo có viễn khách lai lâm, Hoàng Dung nhìn Dương Quá một cái, rồi cùng Quách Tĩnh đi ra đón khách.

Quách Phù nói với huynh đệ họ Võ:

- Dương gia ca ca là bạn thời nhỏ của hai ca ca đấy, hai ca ca ra chào đi.

Huynh đệ họ Võ vốn bất hòa với Dương Quá, lúc này thấy chàng khốn khổ thế kia, ở với phái Toàn Chân đã không học được chút võ công nào, còn bị sư phụ mắng nhiếc là “Tên súc sinh, đồ khốn kiếp”, thì càng khinh bỉ, gọi một trang đinh tới, bảo hấn bố trí cho Dương Quá một chỗ ngủ.

Quách Phù đối với Dương Quá thì hết sức hiếu kỳ, hỏi:

- Dương đại ca, sư phụ của đại ca sao lại không cần đại ca vậy?

Dương Quá nói:

- Nguyên do thì nhiều. Ta vừa ngu vừa lười, tính nết khó chịu, lại không chịu cúi mình hầu hạ thân nhân của sư phụ, không chịu đi mua roi ngựa roi lừa...

Huynh đệ họ Võ nghe vậy biến sắc. Võ Tu Văn không nhịn được, quát:

- Người nói cái gì?

Dương Quá nói:

- Ta nói ta vô dụng, không biết lấy lòng sư phụ.

Quách Phù cười, nói:

- Sư phụ của đại ca là đạo sĩ, chẳng lẽ cũng có con gái hay sao?

Dương Quá thấy nàng cười tươi như đóa hoa hồng chớm nở, xinh xắn vô cùng, thì bất giác xúc động, mặt hơi đỏ, ngoảnh ra chỗ khác. Quách Phù lâu nay bao giờ cũng dễ dàng làm cho huynh đệ họ Võ xoay quanh nàng như chong chóng, sớm đã mất hứng thú với họ, giờ thấy Dương Quá ngoảnh đi, biết là chàng bắt đầu rung động trước sắc đẹp của nàng, thì trong lòng đắc ý.

Dương Quá nhìn về góc phòng phía tây, thấy trên tường treo một đôi câu đối, vế trên viết “Đào hoa ảnh lạc phi thần kiếm”, vế dưới viết “Bích hải triều sinh án ngọc tiêu”. Tại “Thí kiếm đình” ở Đào Hoa đảo, chàng đã từng thấy đôi câu đối này, là do Hoàng Dục Sư viết, nhưng ở đây bên dưới lại đề “Phế nhân ở Ngũ Hồ viết trong lúc bị

bệnh”. Về tuổi, chàng chỉ hơn ba người trước mặt vài ba năm, nhưng từng trải tâm sự thì phải già hơn cả chục năm, đọc năm chữ “Phế nhân ở Ngũ Hồ”, nghĩ đến mấy người thân, hoặc đã chết hoặc xa cách, bản thân mình thì phiêu bạt đó đây cũng chẳng khác gì một phế nhân, cái tâm trạng đặc ý vì vừa buộc Triệu Chí Kính phải tức giận bỏ đi lập tức tiêu tan, một nỗi xót xa xâm chiếm trái tim, bất giác chàng cúi đầu, chán chường.

Quách Phù dịu dàng nói nhỏ:

- Dương đại ca, đại ca đi nghỉ đi nhé, sáng mai muội sẽ lại tìm đại ca nói chuyện.

Dương Quá thản nhiên nói:

- Được thôi!

Chàng theo trang đình rời thư phòng, nghe tiếng Quách Phù gắt với huynh đệ họ Võ:

- Muội thích tìm chàng ta nói chuyện đấy, hai người quản được muội chắc? Võ công chàng ta kém, thì muội sẽ xin gia gia giúp chàng ta.